**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC THÁNG 10 - LỚP MẪU GIÁO NHỠ B5**

***Giáo viên thực hiện: Nguyễn Thị Hương ( Tuần I, III,V)***

***Vũ Thị Thương( Tuần II,IV )***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động** | **Tuần 1**  (Từ30/09  đến 04/10) | | **Tuần 2**  (Từ 7/10 đến 11/10) | **Tuần 3**  (Từ 14/10 đến 18/10) | | **Tuần 4**  (Từ 21/10 đến 25/10) | **Tuần 5**  (Từ 28/10 đến 1/11) | **Lưu ý** |
| **Đón trẻ** | - ***Đón trẻ:*** Cô đón trẻ vào lớp, quan tâm đến sức khỏe của trẻ. Nhắc nhở phụ huynh mang thêm quần áo dài tay cho trẻ đề phòng thời tiết trong ngày thay đổi khi giao mùa  **-** Trao đổi với phụ huynh về nếp ăn ngủ , vệ sinh của trẻ  - Trao đổi với phụ huynh cùng cô giáo cung cấp cho trẻ những kiến thức về bản thân trẻ, tự mặc quần áo, đi tất, cất dọn đồ dùng cá nhân.  - Tuyên truyền tới phụ huynh phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ.  - Tổ chức cho trẻ về các nhóm chơi theo ý thích | | | | | | |  |
| **Thể dục sáng** | ***\* Khởi động:*** Đi các kiểu chân theo nhạc nước ngoài với bài hát “Hello song”  ***\* Trọng động:***  - Tập bài Dân vũ: “Wellerman”  - Vận động cơ bản với bài hát “Rise and shine  ***\* Hồi tĩnh:*** Vận động nhẹ nhàng với trò chơi “ Bạn thân ”, xếp hàng đi vào lớp, … | | | | | | |  |
| **Trò truyện** | **\*** Trò chuyện về việc tự phục vụ bản thân trong sinh hoạt hàng ngày như: lau mặt, đánh răng, thay mặc quần áo khi bin ướt, bẩn, rửa tay bằng xà phòng**(MT11)**  \* Trò chuyện với trẻ về cách biểu lộ cảm xúc qua nét mặt: vui, buồn, sợ hãi, tức giận…  \* Trò chuyện và cho trẻ kể tên giới thiệu về nhà của mình, địa chỉ, số nhà **(MT41)**  \* Trò chuyện và cho trẻ xem tranh ảnh về ngày 20/10: " Ngày phụ nữ Việt Nam”  \* Trò chuyện và co trẻ xem một ố hình ảnh về ngày lễ Halloween.  **\*** Trò chuyện về cách phòng tránh một số nguy cơ không an toàn với bản thân: Nhận ra bàn là, bếp đun, phích nước nóng…. Là nơi nguy hiểm không đến gần. Biết các vật sắc nhọn không nên nghịch **(MT15)** | | | | | | |  |
| **Hoạt động học** | **T2** | **Thể dục**  VĐCB: Trườn theo hướng thẳng  TCVĐ: Nhảy bao bố | **Thể dục**  VĐCB: Đi lùi liên tiếp trong khoảng 3m  **(MT2)**  TCVĐ:Kéo co | **Thể dục**  VĐCB: Trèo lên xuống ghế  TCVĐ : Lộn cầu vồng | **Thể dục**  VĐCB:Trườn sấp chui qua cổng  TCVĐ: Mèo đuổi chuột | | **Thể dục**  VĐCB: Ném xa bằng 1 tay  TCVĐ: Bật Như ếch |  |
| **T3** | **Khám phá**  Đôi tay kỳ diệu | **Khám phá**  Đôi mắt xinh | **Khám phá**  Ngày 20/10: Ngày phụ nữ việt Nam | **Khám phá**  Kĩ năng cần thiết khi bị lạc | | **Khám phá**  Ngày hội Halloween |  |
| **T4** | **Âm nhạc**  VĐTN: Cái mũi.  ( Nhạc nước ngoài)  Nghe hát: Năm ngón tay ngoan.  Nhạc và lời: Trần Văn Thụ  TCÂN: Nghe giai điệu đoán tên bài hát. | **Văn học**  Thơ: Em lên bốn  ( Đa số trẻ chưa biết)  **(MT52)** | **Trò chuyện sáng**  **Thông điệp : “Chúng mình cùng giao lưu trò chơi vận động với các bạn B4 nhé”** | **Văn học**  Truyện: Ngôi nhà ngọt ngào  ( Đa số trẻ chưa biết) | | **Trò chuyện sáng**  **Thông điệp : ‘Cùng làm đồ chơi Halloween với các bạn B4 nhé ”** |  |
| **T5** | **LQVT**  Dạy trẻ xác định phía phải, phía trái của bản thân | **LQVT**  Dạy trẻ nhận biết đếm đúng các nhóm có 3 đối tượng. Nhận biết chữ số 3 | **LQVT**  Dạy trẻ nhận biết số thứ tự trong phạm vi 3  **( MT33)** | **LQVT**  Dạy trẻ gộp 2 nhóm trong phạm vi 3 và đếm | | **LQVT**  Dạy trẻ so sánh,phân biệt vuông, hình chữ nhật. |  |
| **T6** | **Tạo hình**  Vẽ nét mặt  ( Đề tài) | **Tạo hình**  Tô nét và tô màu quả bí ngô  ( Tiết mẫu) | **Tạo hình**  Vẽ chân dung mẹ | **Tạo hình**  Vẽ chiếc trống  ( Đề tài) | | **Tạo hình**  Vẩy màu theo ý thích  ( Đề tài) |  |
| **T7** | **Rèn kĩ năng**  Dạy trẻ kĩ năng chải tóc | **Hoạt động khám phá trải nghiệm**  Thí nghiệm trứng chìm trứng nổi | **Rèn kĩ năng**  Kĩ năng bỏ rác đúng nơi quy định | **Hoạt động khám phá trải nghiệm**  Thí nghiệm hoa nở trên nước | | **Rèn kĩ năng**  Thoát hiểm khi gặp hỏa hoạn. |  |
| **HĐNT** | \* **HĐCĐ**:  - Cho trẻ quan sát bạn trai, bạn gái.  - Trò truyện với trẻ về ước mơ của bé khi lớn lên.  - Cho trẻ thăm quan vườn hoa trong trường  - Trò chuyện với trẻ về tác dụng của thị giác.  - Cho trẻ làm thí nghiệm về mùi vị của nước  - Giao lưu vẽ tranh cát các bạn lớp B2 tại khu vườn trường  \***TCVĐ**:  - Lộn cầu vồng  - Ai nhanh nhất  - Chuyền bóng  - Trời nắng trời mưa  - Mèo đuổi chuột  - Rồng rắn lên mây  **\*Chơi tự chọn:**  - Chơi các trò chơi dân gian: Gấp cua bỏ giỏ, làm nghé ọ, ô ăn quan… | | \* **HĐCĐ**:  - Trò chuyện về đôi tay của trẻ  - Dạy trẻ cách chăm sóc và bảo vệ cơ thể.  - Quan sát bầu trời thời tiết  - Trò chuyện đưa ra một số tình huống cho trẻ tự giải quyết: (làm cho đá tan nhanh)  - Quan sát cây xoài  - Giao lưu vận động kéo co với lớp B3+ B4  \***TCVĐ**:  - Kéo co  - Dung dăng, dung dẻ  - Nhảy qua suối nhỏ  - Bóng tròn to  - Cắm cờ  - Gieo hạt  **\*Chơi tự chọn:**.chơi với lá cây, với vòng, bóng, phấn, giấy | \* **HĐCĐ:**  - Cho trẻ quan sát vườn rau cải  - Trò chuyện với trẻ về cảm xúc của trẻ thông qua trò chơi vẽ tranh “khuôn mặt diệu kỳ”  - Dạy trẻ cách đánh răng đúng cách.  - Cho trẻ dạo chơi quanh khuôn viên của trường  ***- Giao lưu trò chơi vận động cùng các bạn lớp B4***  \***TCVĐ**:  - Tìm nhà  - Trời nắng trời mưa  - Cáo và thỏ  - Ôtô và chim sẻ  - Lộn cầu vồng  **\*Chơi tự chọn:**.chơi trò chơi dân gian: làm nghe ọ, ô ăn quan, cắp cua bỏ giỏ.. | \* **HĐCĐ**:  - Quan sát cây đu đủ  **-** Trò chuyện với trẻ về các thành viên trong gia đình trẻ.  - Quan sát bầu trời thời tiết  - Trò chuyện về dự định cuối tuần của trẻ và gia đình  - Cho trẻ làm thí nghiệm với mùi vị của nước**( MT24).**  - Giao lưu vận động chuyền bóng tại sân cỏ trong khối  \***TCVĐ**:  - Cắm cờ  - Chó sói xấu tính  - Gieo hạt nẩy mầm  - Sút bóng vào gôn  - Tung và bắt bóng  - Kéo cưa lửa xẻ  **\*Chơi tự chọn:**.chơi đồ chơi trên sân trường, chơi khu nghịch cát, hồ nước. | | \* **HĐCĐ**  - Trò chuyện về ước mơ của trẻ  - Lắng nghe các âm thanh của thiên nhiên xung quanh  - Trò chuyện về thời tiết  - Giao lưu trò chuyện các bạn lớp B3 tại khu sân cỏ  - Thăm quan phòng thể chất  - Quan sát công việc của bác bảo vệ  \***TCVĐ**:  - TC: Lộn cầu vồng  - TC: Gió thổi  - TC: thả đỉa ba ba  - TC: Bánh xe quay  - TC: Đi cà kheo  - TC: Gieo hạt  **\* Chơi tự chọn:** chơi với lá cây, với vòng, bóng, phấn, giấy, dây chun |  |
| **Hoạt động chơi góc** | ***\* Góc trọng tâm:*** Khám phá trải nghiệm: Xây ngôi nhà của bé(T1). Lời khuyên của bác sĩ(T2); Bé làm quà tặng mẹ( T3),Nặn các loại bánh( T4); Làm đồ chơi Halloween (T5)  \* Góc phân vai:  - Gia đình: Cùng giúp bố mẹ nấu các món ăn của gia đình  - Góc bán hàng: Cửa hàng tự chọn  - Góc xây dựng: Xây nhà của bé  \* Góc toán: Tập đếm số Từ 1 đến 5 và chỉ số lượng, số thứ tự. Đếm các bộ phận trên cơ thể  \* Góc sáng tạo: tạo hình khuôn mặt, chơi đất nặn.... Tạo âm thanh từ các đồ dùng có sẵn**( MT27).** Hộp âm thanh  - ***Làm đồ chơi Halloween cùng các bạn B4***  \* Góc ngôn ngữ: Xem sách, truyện, kể chuyện sáng tạo…, làm quen chữ o,ô  \* Góc khám phá khoa học: thí nghiệm với trứng và dấm,  \* Góc kĩ năng sống: chải tóc, gấp khăn, lau gương. Gấp quần áo, cởi cúc, kéo khóa. | | | | | | |  |
| **HĐ ăn, ngủ, VS** | - Thực hiện các thói quen văn minh trong khi ăn. Nhận biết một số nguy cơ không an toàn khi ăn uống, nói tên món ăn hàng ngày. Nhận biết một số thực phẩm thông thường và ích lợi của chúng đối với sức khỏe…Biết kể tên những món ăn quen thuộc trẻ được ăn ở trường.  **-** Nghe nhạc nhẹ, kể chuyện cho tre nghe: Truyện: “Ngôi nhà ngọt ngào”, Thơ “Em yêu nhà em”, “Quạt cho bà ngủ”…  - Luyện tập rửa tay bằng xà phòng, đi vệ sinh đúng nơi qui định, sử dụng đồ dùng vệ sinh đúng cách. | | | | | | |  |
| **HĐ chiều** | - Cho trẻ chơi trò chơi qua tranh ảnh băng hình để tìm hiểu về cảm xúc của mình qua cử chỉ nét mặt: buồn, vui,tức giận, sợ hãi**(MT63)**  - Làm quen với bài thơ: “Em lên bốn”  - Dạy trẻ kĩ năng chòa hỏi lễ phép: cúi đầu, khoanh tay khi chào người lớn tuổi.  - Kể chuyện cho trẻ nghe: “ Gấu con bị sâu răng”, “ Đôi dép”  - Cho trẻ dọn vệ sinh, sắp xếp đồ dùng , đồ chơi tại các góc chơi | | - Dạy trẻ kĩ năng tự phục vụ bản thân: lau mặt,rửa tay  - Trò chuyện và cho trẻ xem video các tình huống để trẻ trả lời: đi vệ sinh không đúng cách, vứt rác bừa bãi, nói chống không...rèn một số các hành vi thói quen  - Dạy trẻ kĩ năng gấp khăn và phơi khăn  - Cho trẻ kể chuyện sáng tạo | - Trò chuyện về ngày 20/10  - Làm bài tập trong vở TCHT  - Dạy trẻ VĐTN: Mời bạn ăn.  Nghe hát: Bàn tay mẹ.  TCÂN: Nghe tiếng hát tìm bạn.  - Dạy trẻ một số kĩ năng nhận biết một số thực phẩm thông thường trong các nhóm thực phẩm qua tháp dinh dưỡng **(MT8)**  - Cùng cô và bạn nhặt lá cây trong khu vườn trường | **-** Dạy trẻ kĩ năng lễ phép chào hỏi khi gặp người lớn.  - Đọc thơ cho trẻ nghe  - Cho trẻ chơi các trò chơi vận động nhẹ nhàng: những ngón tay xinh, gia đình ngón tay  - Cùng cô và bạn nhặt lá cây trong khu vườn trường  - Dạ trẻ kĩ năng gấp quần áo | | Trò chuyện để trẻ biết không được ra khỏi trường khi chưa có sự dồng ý của giáo viên .  - Dạy trẻ đọc một số bài đồng dao  - Dạy trẻ kĩ năng kê ghế vào bàn và tư thế ngồi ghế  - Dạy trẻ một số bài đồng dao  - Trẻ cùng cô dọn vệ sinh các góc chơi |  |
| *Thứ 6 hàng tuần : Biểu diễn văn nghệ - Nêu gương bé ngoan* | | | | | |  |  |
| **Chủ đề - SK- các nội dung có liên quan** | Cơ thể của bé | | Bé lớn lên và khỏe mạnh như thế nào? | **Chào mừng ngày PNVN 20/10** | Sở thích của bé | | **Ngày hội Halloween** |  |
| **Đánh giá kết quả thực hiện** | .......................................................................................................................................................................  ............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................ | | | | | | | |

**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động học** | **Mục đích yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **Thể dục:**  **VĐCB: Trườn theo hướng thẳng**  **TCVĐ: Nhảy bao bố** | ***\*Kiến thức:***  - Trẻ biết cách trườn theo hướng thẳng.  - Có sự phối hợp nhịp nhàng giữa các giác quan khi thực hiện vận động.  ***\*Kỹ năng:***  - Phát triển tố chất khỏe và khéo cho trẻ.  - Trẻ có kỹ năng trườn bằng bàn tay và cẳng chân . Khi trườn biết kết hợp tay nọ ,chân kia.  - Trẻ khéo léo không để chạm cổng.  ***\*Thái độ :***  Trẻ hứng thú và tích cực hoạt động. | **\* Đồ dùng cô:**  - 2 cổng thể dục.  - Nhạc thể dục đi khởi động  - Tập theo nhịp đếm( trống).  - 2 con đường trơn trẻ tập nâng cao.  - 1 con bướm.  **\* Địa điểm:**  - Trẻ tập trong lớp, sàn tập sạch sẽ, an toàn cho trẻ. | **1.Ổn định tổ chức:**  - Cô cho trẻ quan sát hình ảnh các chú bộ đội luyện tập thể thao,trò chuyện dẫn dắt trẻ vào bài.  **2. Phương pháp, hình thức tổ chức:**  **a. Khởi động**  Cho trẻ làm đoàn tàu đi theo đội hình vòng tròn, kết hợp các kiểu đi rồi về hàng tập  **b. Trọng động**  \* **BTPTC:** Cô cho trẻ tập BTPTC theo đĩa nhạc thể dục  + Tay: Hai tay đưa ra trước, gập khuỷu tay  (2l/8N)  + Bụng: Hai tay chống hông xoay người sang 2 bên( 2l/8N)  + Chân: Đứng, một chân đưa lên trước, khuỵu gối(3l/8N)  + Bật: Bật tiến lùi( 3l/8N)  **\* VĐCB: Trườn theo hướng thẳng**  Cô cho trẻ đứng thành 2 hàng dọc quay mặt vào nhau  - Cô tập mẫu lần 1 không giải thích  - Cô tập lần 2 và giảng giải để trẻ hiểu: Ở TTCB cô nằm sấp dưới sàn tay phải để ngang ngực,khi có hiệu lệnh chuẩn bị cô kết hợp nhịp nhàng tay nọ chân kia trườn bằng bàn tay và cẳng chân cho đến đích. Khi kết thúc vận động cô nhẹ nhàng đi về cuối hàng.  - Gọi 1 trẻ khá lên tập cùng cô cho cả lớp xem, cô chú ý sửa sai cho trẻ.  - Cho trẻ tập lần lượt .Khi trẻ vững cho trẻ tập thi đua  \* **TCVĐ: Nhảy bao bố**  - Cô giới thiệu tên trò chơi , cách chơi và cho trẻ chơi.  **c. Hồi tĩnh.**  Cho trẻ làm chim bay nhẹ nhàng  **3. Kết thúc:** Cô khen ngợi, động viên trẻ |
| **Lưu ý** | ............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................. | | |
| **Chỉnh sửa năm**……... | ..............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................  .............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................. | | |

**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động học** | **Mục đích yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **Khám phá**  **Đôi tay kỳ diệu** | ***\*Kiến thức:***  - Trẻ biết đặc điểm cấu tạo của bàn tay: Lòng bàn tay, móng tay, ngón tay  - Trẻ biết tác dụng và một số chức năng hoạt động của bàn tay: ( Cầm , nắm, sờ)càm bút, cầm thìa, giở vờ, xúc cơm, vẽ, múa…  - Trẻ biết chăm sóc bàn tay: Giữ tay sạch sẽ, cắt móng tay , đeo gang tay khi lạnh…  - Trẻ cảm nhận được sự nóng – lạnh của đồ vật  ***\*Kỹ năng:***  - Trẻ suy nghĩ, phán đoán và trả lời được các câu hỏi rõ rằng, mạch lạc dựa trên vốn kinh nghiệm bản thân và sự gợi ý của cô.  - Trẻ thực hiện các vận động khéo léo bằng đôi bàn tay: In dấu vân tay, bàn tay, tô theo viền bàn tay  - Biết đưa đồ dung và nhận đồ dung bẳng 2 tay.  ***\*Thái độ :***  - Trẻ chú ý lắng nghe cô và bạn.  - Trẻ có có ý thức tôn trọng ý kiến, tình cảm mọi người và bạn bè xung quanh. | **\* Đồ dùng của cô:**  - PP về hoạt động : bé sử dụng đôi bàn tay trong sinh hoạt hàng ngày  - 2 chiếc cốc đựng nước( nóng – lạnh)  -  - Đàn, Bài hát trong chủ điểm  **\* Đồ dùng của trẻ:**  - In bàn tay và cắt dán  - Đất nặn , màu nước để in vân tay , bàn tay, kính lúp  **\* Địa điểm:**  - Trẻ ngồi đội hình chữ U trong lớp học. | **1.Ổn định tổ chức:**  Cô cho trẻ hát bài : “ Hai bàn tay của em”. Trò chuyện dẫn dắt trẻ vào bài.  **2. Phương pháp, hình thức tổ chức:**  **a. HĐ 1 :****Trò chuyện về tác dụng của đôi bàn tay**  **-** Để vận động khi biểu diễn bài hát được hay thì các con đã sử dụng các bộ phận nào của cơ thể.  - Ngoài việc phải lắc lư cơ thể thì chúng mình phải dùng đôi bàn tay múa nữa.  - Vậy theo con đôi bàn tay giúp chúng mình làm những việc gì?( Cho trẻ tự kể theo suy nghĩ của trẻ)  - Khi trẻ kể các hoạt động nào của đôi bàn tay thì cô cho trẻ mô phỏng lại hoạt động đó.  - Cho trẻ xem video hoạt động của đôi bàn tay.  **b. HĐ 2: Khám phá đặc điểm cấu tạo , chức năng HĐ của bàn tay.**  - Các con có mấy bàn tay? ( tay phải – tay trái)  - Một bàn tay có mấy ngón?( Cho trẻ đếm số ngón trên bàn tay  - Các con quan sát kỹ xem trên ngón tay có gì?  \* Thử nghiệm 1: Cùng nắm và mở bàn tay.  - Tại sao có thể gập các ngón tay lại?( nhờ các đốt của ngón tay)  \* Thử nghiệm 2: Soi vân tay bằng kính lúp  - Các con nhìn thấy gì?  - Cô giới thiệu về vân tay: vân tay không giống nhau vì: cô đọc sách khoa học cho trẻ nghe và dạy trẻ kĩ năng đóng , mở sách.  \* thử nghiệm 3: Cảm nhận nóng – lạnh  - Cho trẻ lần lượt lên sờ vào cốc nước và nói cảm nhận  - Đôi bàn tay cũng là bộ phận giúp các con cảm nhận được các sự vật hiện tượng bằng cách sờ lên các đồ vật đó  => Cô khái quát và giáo dục trẻ về đôi bàn tay: Giữ tay sạch sẽ, cắt móng tay, đeo găng tay....  **c. HĐ 3: Tạo hình bàn tay.**  **- Cô chia làm 3 nhóm:**  + Nhóm in vân tay bàng màu nước  + Nhóm in bàn tay bàng đất nặn  + Nhóm vẽ nét theo ngón tay  **3. Kết thúc:** Nhận xét động viên trẻ cho trẻ vận động bài dân vũ: ” rửa tay” |
| **Lưu ý** | ....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................... | | |
| **Chỉnh sửa năm**……... | .......................................................................................................................................................................................................................................................................................................................... | | |

**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động học** | **Mục đích yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **GDAN**  **Dạy VĐTN: Cái Mũi**  **( Nhạc nước ngoài)**  **Nghe hát: Năm ngón tay ngoan**  **Nhạc và lời: Trần Văn Thụ**  **TCAN: Nghe giai điệu đoán tên bài hát** | ***\*Kiến thức:***  - Trẻ nhớ tên bài hát, tên tác giả.  - Trẻ cảm nhận được giai điệu vui tươi của bài hát, kết hợp các động tác minh họa nhịp nhàng.  ***\*Kỹ năng:***  - Phát triển khả năng cảm thụ âm nhạc và tai nghe nhạc cho trẻ.  - Trẻ hát rõ lời, đúng giai điệu.  - Trẻ có kỹ năng vận động minh họa theo lời bài hát.  - Trẻ có kỹ năng chơi trò chơi  ***\*Thái độ :***  - Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động trên lớp.  - Trẻ mạnh dạn, tự tin thể hiện bản thân. | **\* Đồ dùng của cô:**  - Đĩa có bài hát : “ Cái mũi”, “ Năm ngón tay ngoan”....  - Đàn, sắc xô  **\* Đồ dùng của trẻ:**  - Xắc xô, các dụng cụ âm nhạc: đàn, phách, soong loan...  **\* Địa điểm :** Trong lớp, trẻ ngồi ghế hình chữ U | **1.Ổn định tổ chức:**  - Cô cho trẻ quan sát các giác quan trên khuôn mặt trẻ qua màn hình.  - Trò chuyện , dẫn dắt trẻ vào bài.  **2. Phương pháp, hình thức tổ chức:**  **a. Hoạt động 1: Dạy vận động**  - Cô cho trẻ nghe giai điệu bài hát, cho trẻ hát 1-2 lần.  Hỏi lại trẻ tên bài hát, tên tác giả.  - Để cho bài hát thêm hay, sinh động ai có ý kiến nào?  ( trẻ đưa ra ý kiến của mình, cô chốt lại)  - Cô vận động mẫu lần 1: trẻ hát cô vận động.  - Cô vận động mẫu lần 2: Phân tích động tác.  - Trẻ vận động.  - Cô mời cả lớp vận động 2-3 lần.  - Cô mời tổ, nhóm, cá nhân trẻ đứng lên vận động  (cô chú ý sửa sai cho trẻ).  - Khi trẻ đã thuộc cô cho trẻ vận động theo các hình thức khác nhau, di chuyển đội hình.  **b.Hoạt động 2: Nghe hát:**  ***-*** Cô giới thiệu tên bài hát, tên tác giả và hát cho trẻ nghe.  - Cô hát lần 1: Cô giới thiệu về nội dung bài hát để trẻ hiểu.  - Cô hát lần 2: khuyến khích trẻ hưởng ứng.  **c.Hoạt động 3: Trò chơi: ”Nghe giai điệu đoán tên bài hát”**  ***-*** Côgiới thiệu tên TC cách chơi rồi cho trẻ chơi  **3. Kết thúc:** Cô khen ngợi động viên trẻ |
| **Lưu ý** | .........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................  ......................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................... | | |
| **Chỉnh sửa năm**……... | ............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................. | | |

**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động học** | **Mục đích yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **LQVT**  **Dạy trẻ xác định phía phải phía trái của bản thân** | ***\*Kiến thức:***  - Trẻ biết tay phải, tay trái của bản thân  - Trẻ biết rằng tất cả những gì bên tay trái (phải) được gọi là phía trái (phải)  ***\*Kỹ năng:***  - Trẻ có kỹ năng quan sát và ghi nhớ có chủ đích  - Trẻ có kỹ năng định hướng trong không gian  - Trẻ sử dụng đúng từ ngữ toán học phía phải, phía trái.  ***\*Thái độ :***  -Trẻ ham học hỏi và tích cực hoạt động. | **\* Đồ dùng của cô:**  Một số đồ dùng đồ chơi để xung quanh lớp  -Môi trường lớp học phù hợp với tiết học.  **\* Đồ dùng của trẻ:**  - Trẻ ngồi hàng ngang quay mặt lên cô.  -Giấy màu, bút sáp cho trẻ chơi trò chơi...  **\* Địa điểm**: Trẻ ngồi hàng ngang, trong lớp học. | **1.Ổn định tổ chức:**  Cô trò chuyện về đôi tay và dẫn dắt trẻ vào bài.  **2. Phương pháp, hình thức tổ chức:**  **a. HĐ 1: Ôn tập bài cũ**  - Cho trẻ chơi trò chơi: Làm theo hiệu lệnh của cô.  + Cách chơi: Dậm chân phải 3 cái, vẫy tay phải 2 cái, nháy mắt phải 1 cái, , dậm chân trái 2 cái, vẫy tay trái 3 cái, nháy mắt trái 1 cái.  **b.HĐ 2 : Dạy trẻ xác định phía phải, phía trái của bản thân:**  Các con đưa tay của mình ra nào  - Mỗi bạn có mấy tay?  - Tay phải của các con đâu?  - Cho trẻ xác định ngồi phía bên tay phải của trẻ có bạn nào?Ngồi phía bên tay trái của trẻ có bạn nào?  - Bây giờ các bạn hãy chỉ cho cô mắt phải, tai phải, chân phải của các bạn nào?  - Các con hãy quay đầu sang phía tay phải của các con xem có những gì nào?  =>Tất cả những bạn ngồi phía bên tay phải được gọi là phía phải.  - Thế tay còn lại của các con là tay gì?  - Tay trái dùng để làm gì?  - Các con chỉ cho cô mắt trái, tai trái, chân trái nào.  Các con nhìn sang phía tay trái của con xem có bạn nào?  =>Tất cả những gì ở bên phía tay trái thì được gọi là phía trái.  **c.HĐ 3 : Luyện tập**  **\* TC1:** ” Tạo sóng”  - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi và luật chơi, cô cho trẻ chơi 2-3 lần.  **\* TC2**: Ai nhanh nhất .  - Cô giới thiệu tên trò chơi và cách chơi và luật chơi tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần.  VD: Khi cô nói tên một đồ vật các con hãy nói đồ vật đó ở phía nào nhé.  **3. Kết thúc:** Nhận xét và khen ngợi trẻ |
| **Lưu ý** | .................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................... | | |
| **Chỉnh sửa năm**……... | ................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................... | | |

**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động học** | **Mục đích yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **TẠO HÌNH**  **Vẽ nét mặt**  **( Đề tài)** | ***\*Kiến thức:***  - Trẻ hiểu cảm xúc qua nét mặt là: vui, buồn, tức giận  ***\*Kỹ năng:***  - Trẻ biết cách vẽ bằng các nét cơ bản để thể hiện nét mặt, nét cong lên để vẽ môi cho khuôn mặt buồn, nét cong xuống là vẽ môi cười cho khuôn mặt vui, vẽ nét xiên cho lông mày với khuôn mặt giận giữ.  - Trẻ có kỹ năng tô màu và đánh nền  ***\*Thái độ :***  - Trẻ hứng thú với hoạt động | **\* Đồ dùng của cô:**  Sản phẩm mẫu của cô  - Đĩa nhạc có bài hát “Khuôn mặt cười”  **\* Đồ dùng của trẻ:**  - Bút sáp, vở bé tập vẽ.  - Vở tập vẽ  **\* Địa điểm:**  - Trẻ ngồi bàn. | **1.Ổn định tổ chức:**  Cô và trẻ hát bài ”Khuôn mặt cười” Trò chuyện và dẫn dắt trẻ vào bài  **2. Phương pháp, hình thức tổ chức:**  **a.HĐ 1: Quan sát mẫu**  - Cô cho trẻ quan sát 3 tranh( Khuôn mặt vui, buồn, tức giận)  - Cho trẻ nêu nhận xét về cách vẽ, hình vẽ, cách tô màu , trang trí của 3 sản phẩm mẫu đó  **b.HĐ 2: Hỏi ý tưởng của trẻ**  - Con sẽ vẽ khuôn mặt nào?  - Con sẽ vẽ nét gì cho cái miệng biết cười?  - Đôi mắt tức giận con vẽ như thế nào?  - Khi ngồi vẽ các con chú ý điều gì?  \* Cho trẻ thực hiện:  - Khi trẻ thực hiện cô bao quát trẻ. Động viên những trẻ nhanh nhẹn vẽ thêm các chi tiết sáng tạo và hướng dẫn thêm những trẻ còn yếu về kỹ năng vẽ  **c.HĐ3: Nhận xét sản phẩm**  - Cô cho trưng bày sản phẩm của trẻ, cho trẻ tự nhận xét sản phẩm của mình và sản phẩm của bạn.  Cô nhận xét chung cả lớp, động viên khuyến khích trẻ.  **3. Kết thúc:** Cho trẻ vận động nhẹ nhàng các cơ ngón tay và bàn tay |
| **Lưu ý** | ..................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................  .......................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................... | | |
| **Chỉnh sửa năm**……... | ..................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................  ............................................................................................................................................................................... | | |

**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động học** | **Mục đích yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **Rèn kỹ năng: “ Dạy trẻ kỹ năng chải tóc”** | ***\*Kiến thức:***  - Trẻ hiểu được cần phải chải tóc gọn gàng  ***\*Kỹ năng:***  - Trẻ biết cách chải tóc.  - Trẻ biết vơ tóc rụng gọn vào rổ.  - Trẻ biết cách chải tóc mượn, gọn gang.  ***\*Thái độ :***  - Trẻ biết chải tóc gọn gang thì mình sẽ xinh xắn, đáng yêu  - Trẻ biết bỏ rác đúng nơi quy định. | **\* Đồ dùng của cô:**  - Hình ảnh bạn nhỏ chải tóc. bạn nhỏ mới ngủ dậy  - Video hướng dẫn chải tóc  **\* Đồ dùng của trẻ:**  - Trang phục gọn gàng.  - Gương, lược, rổ nhỏ  **\* Địa điểm :** Trong lớp, trẻ ngồi vòng cung | **1.Ổn định tổ chức:**  - Cô cho trẻ xem hình ảnh bạn nhỏ mới ngủ dậy đầu tóc chưa gọn gàng.  - Trò chuyện dẫn dắt trẻ vào bài  **2. Phương pháp, hình thức tổ chức:**  **a. HĐ 1: Cùng xử lý tình huống**  - Theo con bạn nhỏ mới ngủ dậy tóc bạn như thế nào?  - Là bạn nhỏ trong hình đó con sẽ làm gì?  - Vây con sẽ làm gì để tóc con được gọn gàng sau khi ngủ dậy hoặc tóc bị rối.  **b.HĐ 2: Cho trẻ xem video: ” Kỹ năng chải tóc”**  - Con đã được xem gì trong video  - Trong video cô hướng dẫn con làm gì?  - Để chải tóc con cần đến những dụng cụ nào?  - Bạn nào có thể nói được cách chải tóc?  - Bạn nhỏ trong video đã chải tóc như thế nào?  \* Giáo dục: Để cho đầu tóc được gọn gàng thì chúng mình cần phải chải tóc sau khi ngủ dạy, khi tóc rối. Các bạn gái tóc dài thì sẽ buộc,tết tóc cho xinh hơn. Như vậy tóc của chúng mình nhìn sẽ mượt mà nhìn sẽ xinh xắn thể hiện sự gọn gàng, sạch sẽ.  - cô cho trẻ thực hành chải tóc.  **3. Kết thúc**  - Cho trẻ chơi trò: Ai khéo tay.  - Cô nhận xét, chuyển hoạt động. |
| **Lưu ý** | ...................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................... | | |
| **Chỉnh sửa năm**……... | .............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................. | | |

**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động học** | **Mục đích yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **Thể dục**  **VĐCB: Đi lùi liên tiếp trong khoảng 3m**  **(MT 2)**  **TCVĐ: Kéo co** | ***\*Kiến thức:***  - Trẻ biết cách đi lùi  - Có sự phối hợp nhịp nhàng giữa các giác quan khi thực hiện vận động  ***\*Kỹ năng:***  - Phát triển tố chất khéo cho trẻ  - Trẻ có kỹ năng định hướng trong không gian để đi bước lùi mà không cần quay đầu lại  - Trẻ có kỹ năng chơi trò chơi  ***\*Thái độ :***  Trẻ hứng thú và tích cực hoạt động | **\* Đồ dùng của cô:**  \*Đồ dùng cô  - Sắc xô  - Băng nhạc sử dụng trong trong tiết học.  -2 ngôi nhà làm đích.  **\* Đồ dùng của trẻ**  - Dây kéo  **\* Địa điểm:**  - Ngoài sân khấu | **1.Ổn định tổ chức:**  - Cô và trẻ hát bài ”Cả nhà thương nhau”trò truyện dẫn dắt trẻ vào bài.  **2. Phương pháp, hình thức tổ chức:**  **a.Khởi động**  - Cho trẻ đi các kiểu chân về đội hình 4 hàng dọc  **\*BTPTC**:  - Tay: 2 tay đ­a ra tr­ớc, lên cao(4lx4n)  - Chân: Một chân đ­a ra tr­ớc khuỵ gối(6lx4n)  - Bụng: Ngồi duỗi chân cúi gập ng­ời (4lx4n)  - Bật : tại chỗ (4lx4n)  **\* VĐCB: Đi lùi liên tiếp trong khoảng 3m**  - Cô giới thiệu tên vận động  - Làm mẫu lần 1 không giải thích  - Lần 2 giải thích: Ở TTCB: cô quay lưng lại vạch xuất phát, gót chân dưới vạch xuất phát, hai tay thả xuôi, khi có hiệu lệnh ”bắt đầu”, cô bước lùi về phía sau. Khi bước cô không quay đầu lại và bước liên tiếp không nghỉ. Khi đến đích(đến ngôi nhà) cô nhẹ nhàng đi về cuối hàng.  - Cô gọi 1-2 trẻ lên vận động, lần l­ợt 2 trẻ lên tập. Lần 2 thi đua giữa các đội  - Củng cố: cho trẻ nhắc lại tên vận động và gọi 1 nhóm trẻ lên làm.  \* **TCVĐ:** Kéo co  **-** Cô giới thiệu tên trò chơi, hỏi trẻ cách chơi, luật chơi.  - Cô tổ chức cho trẻ chơi 3- 4 lần  **\*Hồi tĩnh :** Cho trẻ đi nhẹ nhàng quanh sàn tập.  **3. Kết thúc:** Nhận xét, tuyên dư­ơng trẻ |
| **Lưu ý** | ..................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................  .................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................... | | |
| **Chỉnh sửa năm**……... | ..................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................  ................................................................................................................................................................. | | |

**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động học** | **Mục đích yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **Khám phá**  **Đôi mắt xinh** | ***\*Kiến thức:***  - Trẻ biết đặc điểm cấu tạo của bàn tay: Lòng bàn tay, móng tay, ngón tay  - Trẻ biết tác dụng và một số chức năng hoạt động của bàn tay: ( Cầm , nắm, sờ)càm bút, cầm thìa, giở vờ, xúc cơm, vẽ, múa…  - Trẻ biết chăm sóc bàn tay: Giữ tay sạch sẽ, cắt móng tay , đeo gang tay khi lạnh…  - Trẻ cảm nhận được sự nóng – lạnh của đồ vật  ***\*Kỹ năng:***  - Trẻ suy nghĩ, phán đoán và trả lời được các câu hỏi rõ rằng, mạch lạc dựa trên vốn kinh nghiệm bản thân và sự gợi ý của cô.  - Trẻ thực hiện các vận động khéo léo bằng đôi bàn tay: In dấu vân tay, bàn tay, tô theo viền bàn tay  - Biết đưa đồ dung và nhận đồ dung bẳng 2 tay.  ***\*Thái độ :***  - Trẻ chú ý lắng nghe cô và bạn.  - Trẻ có có ý thức tôn trọng ý kiến, tình cảm mọi người và bạn bè xung quanh. | **\* Đồ dùng của cô:**  - PP về hoạt động : bé sử dụng đôi bàn tay trong sinh hoạt hàng ngày  - 2 chiếc cốc đựng nước( nóng – lạnh)  -  - Đàn, Bài hát trong chủ điểm  **\* Đồ dùng của trẻ:**  - In bàn tay và cắt dán  - Đất nặn , màu nước để in vân tay , bàn tay, kính lúp  **\* Địa điểm:**  - Trẻ ngồi đội hình chữ U trong lớp học. | **1.Ổn định tổ chức:**  Cô cho trẻ đọc bài thơ : “ Mắt để làm gì?”. Trò chuyện dẫn dắt trẻ vào bài.  **2. Phương pháp, hình thức tổ chức:**  **a. HĐ 1 :****Trò chuyện về đôi mắt**  **-**  Cô cho trẻ nhắm mắt lại và đưa tranh truyện về đôi mắt ra:  - Các con có nhìn thấy gì không?  - Cho trẻ sờ vào bức tranh và yêu cầu trẻ kể trong bức tranh vẽ gì?  - Tại sao không kể được? tại sao không nhìn thấy?  - Vậy mắt để làm gì?  - Mổi người có mấy con mắt?  - Mắt có quan trọng đối với con người chúng ta không?  - Làm gì để bảo vệ mắt? (Ra đường đeo kính tránh bụi vào mắt, uống thuốc bổ mắt…)  \* Giáo dục trẻ biết được vai trò quan trọng của đôi mắt: Dùng để nhìn, làm đẹp cho khuôn mặt, trẻ biết giữ gìn bảo vệ đôi mắt sạch sẽ, biết bảo vệ mắt đúng cách: Ra đường đeo kính để tránh bụi vào mắt, khi học không cúi sát bàn, khi xem ti vi phải xem từ xa, không ngồi sát ti vi quá sẽ ảnh hưởng đến mắt  **b. HĐ 2: TC*“Bịt mắt đoán đồ vật”***  - Trẻ bịt mắt sờ đồ vật và đoán xem đó là đồ vật gì?  - Cô đưa ra một số đồ vật, chia lớp thành 2 nhóm, nhóm này sẽ đưa đồ vật cho nhóm bịt mắt sờ, sau khi sờ xong, mỗi người trong nhóm sẽ lên nói thầm với cô về vật mình đoán. Sau đó đổi nhóm  ***+ Kể lại nội dung bức tranh.***  - Cô cho trẻ quan sát một số bức tranh, (2 – 3 bức tranh về chủ điểm bản thân), sau đó yêu cầu trẻ kể lại những gì trẻ nhìn thấy cho bạn nghe.  **c. HĐ 3: Tạo hình bàn tay.**  **- Cô chia làm 3 nhóm:**  + Nhóm in vân tay bàng màu nước  + Nhóm in bàn tay bàng đất nặn  + Nhóm vẽ nét theo ngón tay  **3. Kết thúc:** Nhận xét động viên trẻ cho trẻ vận động bài dân vũ: ” rửa tay” |
| **Lưu ý** | ...................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................  ................................................................................................................................................................. | | |
| **Chỉnh sửa năm**……... | .................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................. | | |

**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **VĂN HỌC**  **Thơ:**  **“Em lên bốn”- Phạm Thị Thùy Linh**  **( Đa số trẻ chưa biết)**  **(MT 52)** | ***\*Kiến thức***  - Trẻ nhớ tên bài thơ, tên tác giả.  - Trẻ hiểu bài thơ” Em lên bốn”nói về bạn nhỏ khi đã học mẫu giáo rất ngoan, không đòi quà khi bố mẹ cho đi chơi, khi đi học về thì không la cà ngoài đường phố.  ***\*Kỹ năng***  - Trẻ trả lời được các câu hỏi của cô một cách rõ ràng, mạch lạc .  - Phát triển khả năng cảm thụ văn học cho trẻ  ***\*Thái độ***  - Trẻ hứng thú với hoạt động. | **\* Đồ dùng của cô** :  - Tranh thơ  - Đĩa nhạc không lời của chủ đề  **\* Địa điểm :**  - Trẻ ngồi trong lớp  - Trang phục gọn gàng | **1.Ổn định tổ chức:**  Cô cho trẻ xem video sinh nhật và trò chuyện dẫn dắt trẻ vào bài  **2. Phương pháp, hình thức tổ chức:**  **a.HĐ 1:****Đọc thơ diễn cảm**  - Cô giới thiệu tên bài thơ “Em lên bốn,” tác giả: Phạm Thị Thùy Linh  \* Lần 1: cô đọc thơ với nét mặt của chỉ điệu bộ.  - Hỏi tên bài thơ, tên tác giả  \* Lần 2: Cô đọc thơ kết hợp với tranh minh họa  **b. HĐ 2: Đàm thoại và trích dẫn**  + Cô vừa đọc bài thơ gì? Do ai sáng tác?  + Bài thơ nói về điều gì?  - Vì sao tác giả lại ví em đã lớn rồi?  - Vì sao em lại không quấy ?  ” Em lên bốn..........quấy nữa”  - Khi đi tắm thì em đã tắm như thế nào?  - Lúc mẹ vắng nhà thì em đã như thế nào?  ” Em tắm rửa...... không khóc”  - Hàng ngày em đi học về như thế nào?  ” Giờ tan học........ngoài phố”  - Các con học được điều gì qua bài thơ này?  *\* Giáo dục* trẻ biết tự phục vụ bản thân và biết nghe lời người lớn.  **c.HĐ 3: Cho trẻ đọc thơ**  ***-*** Cô đọc cùng trẻ 2-3 lần.  Mời các tổ, nhóm,cá nhân đọc  - Cho trẻ đọc to nhỏ, đọc nối tiếp  - Hỏi lại tên bài thơ. Cho cả lớp đọc lại 1 lần  **3. Kết thúc:** Cô khen ngợi, động viên trẻ và trẻ hát bài “Em lên bốn” |
| **Lưu ý** | ...................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................  ................................................................................................................................................................. | | |
| **Chỉnh sửa năm**……... | ..................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................  ................................................................................................................................................................. | | |

**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động học** | **Mục đích yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **LQVT:**  **Dạy trẻ nhận biết, đếm đúng các nhóm có 3 đối tượng. Nhận biết chữ số 3** | **\*Kiến thức:**  - Trẻ biết đếm đến 3, nhận biết được các nhóm có 3 đối tượng  - Biết cách lập số mới từ các số đã học  **\*Kỹ năng :**  - Trẻ có kỹ năng đếm  - Phát triển khả năng ghi nhớ có chủ đích và tư duy cho trẻ  **\*Thái độ**  **-** Trẻ tích cực hoạt động | **\* Đồ dùng của cô:**  - Đồ dùng của cô: 3 áo, 3 quần và thẻ số 2, 3. Bảng dính  - Đĩa nhạc phục vụ tiết học  - Bảng gắn dính  - một số sản phẩm của các nghề để trên bàn của côcó số lượng là 3  **\* Đồ dùng của trẻ :**  Đồ dùng của trẻ : 3 quần, 3 áo nhỏ hơn của cô, thẻ số 2,3  - 2 Nhà có 2, 3 chấm tròn  **\* Địa điểm:**  - Trẻ ngồi dưới sàn theo hình chữ U | **1.Ổn định tổ chức:**  Cho trẻ hát “cháu yêu cô chú công nhân”. Trò chuyện với trẻ về nội dung bài hát và dẫn dắt trẻ vào bài  **2. Phương pháp, hình thức tổ chức:**  **a. HĐ 1: Ôn nhận biết nhóm đối tượng có số lượng 2:**  Cho trẻ quan sát các sản phẩm trên bàn, cho biết mỗi nghề có mấy sản phẩm. Để tương ứng với số lượng sản phẩm đó dùng thẻ số mấy.  **b. HĐ 2: Bài mới: Dạy trẻ nhận biết đếm đến 3**  - Cho trẻ lấy đồ dùng và về chỗ ngồi  - Cô đưa ra tình huống các bác thợ may phải may quần áo để tham gia hội chợ thời trang.  - Hôm trước các bác đã may được một số áo ( Cho trẻ xếp ra)  - Hôm nay các bác lại may thêm được 2 cái quần. Cho trẻ xếp 2 quần ra  Cho trẻ so sánh số quần và số áo. Số nào nhiều hơn ( ít hơn) , Vì sao con biết?  - Nhiều hơn ( ít hơn) là bao nhiêu?  - Để ứng với 2 cái quần dùng thẻ số mấy?  - Làm thề nào để số quần và số áo bằng nhau?  - Để ứng với 3 cái quần cô dùng thẻ số 3  Cô chốt lại về ý nghĩa của số 3 là số dùng để biểu thị các nhóm có 3 đối tượng. Sô 3 đứng sau số 2 và nhiều hơn số 2 là 1 đơn vị  **c. HĐ 3:Củng cố**  **\* TC1: “ Ai nhanh nhất”**  - Cho trẻ chơi kể đủ 3 thứ  - Cho trẻ chơi trò chơi “tìm nhà”  \* **TC 2: tìm nhà**  - Cho mối trẻ cầm một thẻ số mà mình thích, vừa đi vừa hát, khi nghe hiệu lệnh ”tìm nhà ’của cô , trẻ phải về đúng nhà có số chấm tròn tương ứng với thẻ số mà trẻ cầm trên tay.  **3. Kết thúc:** Nhận xét , động viên khen ngợi trẻ |
| **Lưu ý** | ..................................................................................................................................................................................................................................................................................................................  ........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................... | | |
| **Chỉnh sửa**  **năm…….** | .................................................................................................................................................................................................................................................................................................................. | | |

**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động học** | **Mục đích yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **Tạo hình:**  **Tô nét và tô màu quả bí ngô**  **(Tiết mẫu)** | ***\*Kiến thức:***  - Trẻ biết các đặc điểm và tên gọi quả bí ngô  - Trẻ biết có rất nhiều các món ăn được chế biến từ quả bí ngô  ***\*Kỹ năng:***  - Trẻ có kỹ năng cầm bút vẽ và phối hợp màu sắc phong phú đa dạng  **-** Trẻ có kỹ năng tô các nét theo đường chấm mờ để tạo thành vẩy cá, bóng nước.  ***\*Thái độ:***  - Trẻ hứng thú và tích cực vào giờ học. | **\* Đồ dùng cô:**  - Quả bí ngô thật  - Tranh gợi ý 2 tranh: tranh tô màu cơ bản, tranh tô màu kết hợp đậm nhạt tao bóng cho hình…  - Đĩa nhạc chủ đề.  - Giá treo sản phẩm trẻ.  **\* Đồ dùng trẻ**:  - Vở vẽ, các loại bút tô màu…  **\* Địa điểm:**  - Trẻ ngồi bàn , trong phòng học. | **1.Ổn định tổ chức:**  - Sắp đến hội Halloween , các con đã có trang phục gì?. Hôm nay cô cũng có một đồ trang trí trong ngày Halloween đấy  **2. Phương pháp, hình thức tổ chức:**  ***a. HĐ 1: Quan sát tranh mẫu***  - Trẻ quan sát và nhận xét đặc điểm, màu sắc của bức tranh  - Quả bí ngô có dạng hình gì?  - Màu sắc như thê nào?  - Những nét chấm mờ để làm gì?  - Cô giới thiệu cách cầm bút tô nét chấm mờ  - Để bức tranh thêm đẹp cô đã làm gì?  - Cô tô mẫu để trẻ nắm được kĩ năng vẽ: cô cầm bút bằng 3 ngón tay, tô từ từ lên nét chấm mờ một để bút không chệch ra ngoài. Sau đó cô tô màu sắc cho quả bí ngô  ***b. HĐ 2:Trẻ thực hiện:***  *\* Hỏi ý tưởng của trẻ:*  - Con sẽ làm gì trước cho bức tranh quả bí ngô?  - Con muốn quả bí ngô của con màu gì?  - Con sẽ phối màu sắc nào với nhau?  \* Cho trẻ thực hiện:  - Cô quan sát và gợi ý để trẻ tạo ra những sản phẩm đẹp.  - Cô giúp đỡ những trẻ yếu để trẻ hoàn thành được bài vẽ của mình.  ***c. HĐ 3:Trưng bày sản phẩm:***  - Trẻ nhận xét sản phẩm của bạn.  - Cô nhận xét chung- động viên và khuyến khích trẻ trong những giờ học sau.  **3. Kết thúc:** Cho trẻ vận động nhạc ngày hội” halloween |
| **Lưu ý** | ................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................ | | |
| **Chỉnh sửa**  **năm**…… | ............................................................................................................................................................  ..........................................................................................................................................................  ......................................................................................................................................................... | | |

**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động học** | **Mục đích yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **Hoạt động**  **khám phá trải nghi ệm: “ Trứng chìm, trứng n ổi”** | ***\*Kiến thức***  - Trẻ hiểu được vật nhẹ hơn nổi ở trên, nặng hơn chìm ở dưới..  ***\*Kỹ năng***  - Trẻ biết thả trúng vào 2 cốc nước, quan sát hiện tượng.  - Trẻ biết pha nước muối, dùng thìa khuấy để cho muối tan vào nước.  - Trẻ biết sử dụng các từ trứng chìm, trứng nổi.  ***\* Thái độ***  - Trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động | **\*Đồ dùng của cô**:  - 2 cốc nước, 2 quả trứng, 2 chai nước.  - Muối, thìa  **\* Đồ dùng của trẻ:**  - Trang phục gọn gàng  - Đồ dùng của trẻ giống của cô.  **\* Địa điểm:**  - Ngồi vòng cung ngoài sân cỏ. | **1. Ổn đinh tổ chức**  - Cô cho trẻ chơi trò chơi: “ Chìm và nổi”.  **2: Phương pháp và hình thức tổ chức**  **a. HĐ1: Cùng quan sát và dự đoán**  - Cô làm thí nghiệm: “ Trứng chìm, trứng nổi” cho trẻ quan sát.  + Cốc 1: Cô giót nước sau đó thả trứng vào. Cho trẻ quan sát hiện tượng và nêu kết quả.  + Cốc 2: Cô giót nước gần đầy cốc, cho muối, khấy đều( cho 1-2 trẻ lên làm cùng), cho muối tan ồi th ả trứng vào. Cho trẻ quan sát hiện tượng và nêu kết quả.  - Giáo viên giải thích cho trẻ hiểu đồ vật nào cũng có trọng lượng. Khi thả vào nước đồ vật nào có trọng lượng nặng hơn nước thì sẽ chìm xuống dưới, đồ vật nào có trọng lượng nhẹ hơn nước thì sẽ nổi lên trên mặt nước.  - Vì vậy, ở cốc nước 1 quả trứng có trọng lượng nặng hơn nước nên sẽ chìm, cốc 2 quả trứng có trọng lượng nhẹ hơn nước muối nên sẽ nổi.  **b.HĐ2: Cho trẻ làm thí nghi ệm: “ Trứng chìm, trứng nổi”.**  - Cô quan sát hướng dẫn trẻ thao tác.  - GV hỏi trẻ trứng chìm, trứng nổi? Vì sao?  \* G/v mở rộng thêm một số đồ vật khi thả vào nước không chìm, không nổi mà lơ lửng trong nước.  **3. Kết thúc**  - Cho trẻ cất dọn đồ dùng. Chuyển hoạt động. |
| **Lưu ý** | ……………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………..………………………………………………………………………………………………………………..….…………………………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………………………………..……………………………………………………………………… | | |
| **Chỉnh sửa**  **năm……** | …………………………………………………………………………………………………………................................................................................................................................................................ | | |

**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động học** | **Mục đích yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **Thể dục**  **VĐCB: trèo lên xuống ghế**  **TCVĐ: Lộn cầu vồng** | ***\*Kiến thức:***  - Trẻ biết cách trèo lên xuống ghế  - Có sự phối hợp nhịp nhàng giữa các giác quan khi thực hiện vận động  ***\*Kỹ năng:***  - Phát triển tố chất khéo cho trẻ  - Trẻ có kỹ năng định hướng trong không gian để đi bước lùi mà không cần quay đầu lại  - Trẻ có kỹ năng chơi trò chơi  ***\*Thái độ :***  Trẻ hứng thú và tích cực hoạt động | **\* Đồ dùng của cô:**  \*Đồ dùng cô  - Sắc xô  - Băng nhạc sử dụng trong trong tiết học.  -2 ngôi nhà làm đích.  **\* Đồ dùng của trẻ**  - Dây kéo  **\* Địa điểm:**  - Ngoài sân khấu | **1.Ổn định tổ chức:**  - Cô và trẻ hát bài ”Cả nhà thương nhau”trò truyện dẫn dắt trẻ vào bài.  **2. Phương pháp, hình thức tổ chức:**  **a.Khởi động**  - Cho trẻ đi các kiểu chân về đội hình 4 hàng dọc  **\*BTPTC**:  - Tay: 2 tay đ­a ra tr­ớc, lên cao(4lx4n)  - Chân: Một chân đ­a ra tr­ớc khuỵ gối(6lx4n)  - Bụng: Ngồi duỗi chân cúi gập ng­ời (4lx4n)  - Bật : tại chỗ (4lx4n)  **\* VĐCB: Trèo lên xuống ghế**  - Cô giới thiệu tên vận động  - Làm mẫu lần 1 không giải thích  - Lần 2 giải thích: Ở TTCB: cô đứng trước vạch xuất phát, , hai tay cô chống hông, khi có hiệu lệnh ”bắt đầu”, cô bước lần lượt từng chân lên ghế, sau đó cô bước lần lượt từng chân xuống mặt sàn, cô nhẹ nhàng đi về cuối hàng.  - Cô gọi 1-2 trẻ lên vận động, lần l­ợt 2 trẻ lên tập. Lần 2 thi đua giữa các đội  - Củng cố: cho trẻ nhắc lại tên vận động và gọi 1 nhóm trẻ lên làm.  \* **TCVĐ:** lộn cầu vồng  **-** Cô giới thiệu tên trò chơi, hỏi trẻ cách chơi, luật chơi.  - Cô tổ chức cho trẻ chơi 3- 4 lần  **\*Hồi tĩnh :** Cho trẻ đi nhẹ nhàng quanh sàn tập.  **3. Kết thúc:** Nhận xét, tuyên dư­ơng trẻ |
| **Lưu ý** | ..........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................  ...................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................... | | |
| **Chỉnh sửa năm**……... | ..........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................  ............................................................................................................................................................................. | | |

**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động học** | **Mục đích yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **Khám phá**  **Ngày 20/10: Ngày phụ nữ Việt Nam** | ***\* Kiến thức:***  - Trẻ biết ngày 20/10 là ngày phụ nữ Việt Nam và ý nghĩa của ngày lễ này.  - Trẻ biết các hoạt động diễn ra trong ngày 20/10  ***\* Kỹ năng:***  - Trẻ trả lời đủ câu, rõ ý.  - Thể hiện được lời chúc rõ ràng của mình với bà, mẹ, cô và các bạn gái.  - Nhanh nhẹn mạnh dạn trong các hoạt động theo yêu cầu của cô.  ***\* Thái độ:***  - Trẻ biết yêu thương, thể hiện tình cảm của mình với bà, mẹ, cô giáo, bạn gái qua những lời chúc, cảm xúc khi biểu diễn các bài thơ, bài hát. | **\*Đồ dùng của cô:**  - Trang phục gọn gàng, phù hợp.  - Hình ảnh trên băng đĩa các hoạt động diễn ra trong ngày 20/10  - Trưng bày sản phẩm hoa và bưu thiếp, các hộp quà.  **\* Đồ dùng của trẻ**  - Trang phục gọn gàng, đẹp.  - tâm thế thoải mái  **\* Địa điểm:**  - Trẻ ngồi trong lớp đội hình chữ U. | **1.Ổn định tổ chức:**  Cô cho trẻ xúm xít quanh cô hát bài “Gia đình nhỏ - Hạnh phúc to” dẫn dắt trẻ vào bài  **2. Phương pháp, hình thức tổ chức:**  **a. HĐ 1 : Trò chuyện**  Cho trẻ xem đoạn clip các bạn tặng hoa cô, bà và mẹ.  **b. HĐ 2 : Đàm thoại và trò chuyện**  - Chúng mình vừa xem đoạn băng nói về ngày gì vậy?  - Trong tháng 10 này có ngày nào đặc biệt?  - Ngày 20/10 là ngày gì? ( Ngày giành cho những ai?)  - Mọi người thể hiện sự quan tâm bằng cách nào?  - Vào ngày đó thì có những hoạt động nào diễn ra?  - Ở trong gia đình ai sẽ thường vào bếp những ngày này? Vì sao?  - Ở gia đình các con vào ngày này bố và các con sẽ chuẩn bị quà gì dành tặng bà, mẹ, em gái hoặc chị gái của các con?  - Lớp mình vào ngày đó các bạn trai sẽ chuẩn bị quà gì để tặng các bạn gái và chúc các bạn gái điều gì?  - Các con có những lời chúc gì với các cô ở lớp, bà mẹ của các con ở nhà?  \* Giáo dục: Các con ạ, ngày 20/10 là ngày phụ nữ Việt Nam, đây là lễ kỉ niệm có rất nhiề hoạt động diễn ra dành tặng và tôn Vinh những người phụ nữ. Để cảm ơn bà, mẹ, cô giáo các con hãy dành những lời chúc, món quà hay những hoa điểm 10 để mọi người vui nhé!  **c. HĐ 3 : Chơi TC**: “ Bé khéo tay”  - Cô cho trẻ vẽ hoa và làm bưu thiếp tặng bà , mẹ và cô giáo.  **3. Kết thúc:** Cô nhận xét buổi học, động viên trẻ thích đư­ợc đi học. |
| **Lưu ý** | ............................................................................................................................................................  .................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................... | | |
| **Chỉnh sửa năm**……... | ........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................  ............................................................................................................................................................ | | |

**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động học** | **Mục đích yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **Trò truyện sáng**  **Thông điệp : “Chúng mình cùng giao lưu trò chơi vận động cùng các bạn B4 nhé”** | ***\*Kiến thức***  - Trẻ biết một số cách chào để thể hiện cảm xúc của mình với bạn.  - Trẻ biết yêu quý và thể hiện tình cảm với bạn bè và mọi ngươi xung quanh.  - Trẻ biết chia sẻ và đoàn kết với bạn bè.  ***\*Kỹ năng***  - Phát triển khả năng tư duy, ghi nhớ có chủ đích.  - Phát triển kỹ năng giao tiếp giúp trẻ mạnh dạn tự tin.  - Phát triển ngôn ngữ mạch lạc, mở rộng vốn từ cho trẻ.  ***\* Thái độ***  - Tr ẻ có thái độ vui vẻ thoái mái trong mọi hoạt động.  - Trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động | **\*Đồ dùng của cô**:  - Nhạc bài hát: nhạc Mon  - Bóng  - Bảng thông điệp sáng. | **1. Ổn đinh tổ chức**  - Cô bật nhạc nhẹ nhàng, cho trẻ đi vào đội hình vòng tròn, kết thúc bản nhạc cô cho trẻ ngồi xuống và trò chuyện  **2: Cách tiến hành**  **a. Phần 1: Chào hỏi**  - Cô hỏi trẻ ý tưởng về cách chào để thể hiện tình cảm với bạn.  - Cô cho trẻ lần lượt chào nhau cho đến hết.  **b: Phần 2: Chia sẻ.**  **-** Cô có một hộp quà rất đẹp không biết bên trong có gì nhỉ?  - Cô mời một bạn lên mở hộp quà.  - Cô đọc chủ đề chia sẻ cho cả lớp: “ Món đồ chơi mà con yêu thích nhất”.  - Cô cho trẻ chia sẻ bằng cách lăn bóng ( bóng lăn đến bạn nào bạn đó được quyền chia sẻ )  Giáo duc:  - Các món đồ chơi đó là ai đã tặng cho các con?  - Những người tặng các con những đồ chơi mà các con thích là những người yêu quý con, luôn dành những điều tốt đẹp nhất cho các con. Nên các con phải biết yêu quý, trân trọng ngững món đồ chơi đó cũng như biết ơn những người đã nuôi nấng, dạy dỗ các con nhé.  **c. Phần 3: Hoạt động nhóm.**  **-** Cô cho trẻ đứng lên và vận động theo nhạc bài: “ Gia đình nhỏ, hạnh phúc to”  **d. Phần 4: Thông điệp sáng.**  **-** Cô lấy bảng thông điệp sáng và đọc cho cả lớp cùng nghe và cho cả lớp cùng nhắc lại.  - Chuyển sang hoạt động giao lưu |
| **Lưu ý** | ………………………………………………………………………………………………………………..………………………………………………………………………………………………………………..….…………………………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………………………………..………………………………………………………………………………………………………………..……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………… | | |
| **Chỉnh sửa**  **năm……** | …………………………………………………………………………………………………………................................................................................................................................................................ | | |

**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động học** | **Mục đích yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **LQVT:**  **Dạy trẻ nhận biết số thứ tự trong phạm vi 3** | **\*Kiến thức:**  - Trẻ biết đếm đến 3, nhận biết được các nhóm có 3 đối tượng  - Biết cách lập số mới từ các số đã học  **\*Kỹ năng :**  - Trẻ có kỹ năng đếm  - Phát triển khả năng ghi nhớ có chủ đích và tư duy cho trẻ  **\*Thái độ**  **-** Trẻ tích cực hoạt động | **\* Đồ dùng của cô:**  - Đồ dùng của cô: 3 áo, 3 quần và thẻ số 2, 3. Bảng dính  - Đĩa nhạc phục vụ tiết học  - Bảng gắn dính  - một số sản phẩm của các nghề để trên bàn của côcó số lượng là 3  **\* Đồ dùng của trẻ :**  Đồ dùng của trẻ : 3 quần, 3 áo nhỏ hơn của cô, thẻ số 2,3  - 2 Nhà có 2, 3 chấm tròn  **\* Địa điểm:**  - Trẻ ngồi dưới sàn theo hình chữ U | **1.Ổn định tổ chức:**  Cho trẻ hát “cháu yêu cô chú công nhân”. Trò chuyện với trẻ về nội dung bài hát và dẫn dắt trẻ vào bài  **2. Phương pháp, hình thức tổ chức:**  **a. HĐ 1: Ôn nhận biết các con số và đếm đến 3**  - Cho trẻ tìm trên sa bàn các nhóm đồ vật có số lượng là 3 gắn thẻ số.( Tìm quanh lớp các đồ dùng)  **b. HĐ 2: Nhận biết thứ tự trong phạm vi 3.**  \* Trò chơi 1: “ Ai nhanh nhất”  - Thi đua các tổ tìm số 3 và gắn vào số lượng đồ vật tương ứng lên bảng gài. Đội nào gắn nhiều nhất sẽ được một bông hoa. Sau đó cô kiểm tra kết quả và xếp hạng lần lượt các tổ theo số thứ tự 1,2,3  - Cô giải thích các vị trí xếp hạng để trẻ hiểu được thứ tự của các số.  \* Trò chơi 2: “ thi xếp hàng và điểm số từ 1, 2 đến 3( 3 bạn một hàng)  - Cho trẻ xếp hàng và đọc số thứ tự của mình , sau đó cô sẽ gọi lần lượt các số thứ tự để trẻ di chuyển theo yêu cầu của cô. Hoặc cô nói số đúng trước là số mấy?Số đứng giữa, sô đứng sau , hoặc đứng trước.  \* Trò chơi 3:  - Cô cho trẻ nối số thứ tự  \* Trò chơi 4:  - Cô cho trẻ ghép tranh từ que kem  **3. Kết thúc:** Nhận xét , động viên khen ngợi trẻ |
| **Lưu ý** | ..................................................................................................................................................................................................................................................................................................................  .................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................... | | |
| **Chỉnh sửa**  **năm…….** | .............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................. | | |

**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động học** | **Mục đích yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **Tạo hình:**  **Vẽ chân dung mẹ** | ***\*Kiến thức:***  - Trẻ biết sử dụng các nét vẽ cơ bản tạo thành bức tranh chân dung của mẹ.  - Trẻ biết cách vẽ và tô màu bức tranh cho đẹp.  ***\*Kỹ năng:***  - Trẻ biết cách vẽ chân dung bằng các hình tròn hoặc bằng các nét cong, nét thẳng để tạo nên bức tranh chân dung.  - Biết phối hợp màu sắc để có một sản phẩm đẹp , hài hòa.  - Trẻ có kỹ năng tô màu và di nền.  ***\*Thái độ :***  - Trẻ biết trân trọng sản phẩm của mình và của bạn. | **\*Đồ dùng của cô :**  - 3 tranh mẫu.  - Đĩa nhạc bài hát theo chủ đề.  **\* Đồ dùng của trẻ :**  - Vở tạo hình  - Bút sáp, bút vẽ, màu nước, tăm bông…  **\* Địa điểm :**  -Trẻ ngồi bàn | **1.Ổn định tổ chức:**  - Cô cho trẻ nghe và hát bài: Chỉ có một trên đời  - Trò chuyện với trẻ về nội dung bài hát và dẫn dắt trẻ vào bài.  **2. Phương pháp, hình thức tổ chức:**  **a.HĐ 1: Quan sát và đàm thoại**  - Cô cho trẻ quan sát tranh vẽ chân dung mẹ.  + Tranh vẽ về ai? Vẽ như thế nào?  + Khuôn mặt của mẹ có đặc điểm? Tóc mẹ như thế nào?  +Bức tranh cô vẽ bằng chất liệu gì?  **b.HĐ 2: Hỏi ý tưởng của trẻ**  - Con vẽ như thế nào?  - Con chọn chất liệu gì để vẽ?  ( Cô gợi ý trẻ mô tả: Khuôn mặt, mái tóc,mắt, miệng...)  - Con tô áo mẹ màu gì?  \* Cho trẻ thực hiện:  Khi trẻ thực hiện cô bao quát trẻ. Động viên những trẻ nhanh nhẹn vẽ thêm các chi tiết sáng tạo và hướng dẫn thêm những trẻ còn yếu về kỹ năng vẽ  **c.HĐ3: Nhận xét sản phẩm**  - Cô cho trưng bày sản phẩm của trẻ, cho trẻ tự nhận xét sản phẩm của mình và sản phẩm của bạn.  Cô nhận xét chung cả lớp, động viên khuyến khích trẻ.  **3. Kết thúc:** Cho trẻ vận động nhẹ nhàng các cơ ngón tay và bàn tay |
| **Lưu ý** | ........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................  ........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................ | | |
| **Chỉnh sửa năm**……... | .............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................. | | |

**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động học** | **Mục đích yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **Rèn kỹ năng “ dạy trẻ bỏ rác đúng nơi quy định”** | ***\*Kiến thức***  - Trẻ biết bỏ rác đúng nơi quy định, vệ sinh sạch sẽ gọn gang nơi trẻ ở và trong lớp học.  ***\*Kỹ năng:***  **-** Rèn kỹ năng bỏ rác đúng nơi quy định mọi lúc mọi nơi.  - Rèn thói quen giữ gìn về sinh môi trường.  ***\*Thái độ***  - Trẻ hứng thú và tích cực hoạt động | **\*Đồ dùng của cô**  - Video bạn nhỏ vứt rác bừa bãi.  - Rổ cho trẻ đựng rác  **\* Đồ dung của trẻ**  - Trang phục gọn gang  - Gang tay.  \***Địa điểm**  Trong lớp học và ngoài sân vườn | **1. Ổn định tổ chức**  Cô cho trẻ hát bài “ Không xả rác”. Trò chuyện và dẫn dắt trẻ vào bài học.  **2. Phương pháp, hình thức tổ chức**  **a. HĐ 1: Cô cho trẻ xem video bạn nhỏ vứt rác bừa bãi.**  **-** Các con thấy bạn nhỏ trong video đã làm gì?  - Khi vứt rác thì sự việc gì đã xảy ra?  - Bạn nhỏ có hối hận về việc làm của mình không?  - Các con thấy hành động của bạn nhỏ như thế nào?  - Nếu là con con sẽ làm gì?  - Vứt rác bừa bãi là thói quen như thế nào?  - Sau khi ăn bánh kẹo, uống sữa thì phải bỏ rác vào đâu?  \* Giáo dục: Để môi trường sống xanh, sạch, đẹp thì việc đầu tiên là các con phải biết giữ gìn môi trường sống của chúng ta sạch sẽ, không được vứt rác bừa bãi mà phải bỏ rác đúng nơi quy định. Và khi thấy người khác vứt rác lung tung ra ngoài thì các con phải nhắc nhở là bỏ vào thùng rác nhé.  **b. HĐ 2: Trò chơi “ Ai nhanh nhất”**  - Cô giới thiệu cách chơi và luật chơi cho trẻ .  **3. Kết thúc:**  Cô nhận xét tuyên dương trẻ và cho trẻ đi rửa tay. |
| **Lưu ý** | …………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………… | | |
| **Chỉnh sửa**  **năm…..** | …………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………… | | |

**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động học** | **Mục đích yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **Thể dục:**  **VĐCB: Trườn sấp chui qua cổng**  **TCVĐ: Mèo đuổi chuột** | ***\*Kiến thức:***  - Trẻ biết cách trườn sấp chui qua cổng.  - Có sự phối hợp nhịp nhàng giữa các giác quan khi thực hiện vận động.  ***\*Kỹ năng:***  - Phát triển tố chất khỏe và khéo cho trẻ.  - Trẻ có kỹ năng trườn bằng bàn tay và cẳng chân . Khi trườn biết kết hợp tay nọ ,chân kia.  - Trẻ khéo léo không để chạm cổng.  ***\*Thái độ :***  Trẻ hứng thú và tích cực hoạt động. | **\* Đồ dùng cô:**  - 2 cổng thể dục.  - Nhạc thể dục đi khởi động  - Tập theo nhịp đếm( trống).  - 2 con đường trơn trẻ tập nâng cao.  - 1 con bướm.  **\* Địa điểm:**  - Trẻ tập trong lớp, sàn tập sạch sẽ, an toàn cho trẻ. | **1.Ổn định tổ chức:**  - Cô cho trẻ quan sát hình ảnh các chú bộ đội luyện tập thể thao,trò chuyện dẫn dắt trẻ vào bài.  **2. Phương pháp, hình thức tổ chức:**  **a. Khởi động**  Cho trẻ làm đoàn tàu đi theo đội hình vòng tròn, kết hợp các kiểu đi rồi về hàng tập  **b. Trọng động**  \* **BTPTC:** Cô cho trẻ tập BTPTC theo đĩa nhạc thể dục  + Tay: Hai tay đưa ra trước, gập khuỷu tay  (2l/8N)  + Bụng: Hai tay chống hông xoay người sang 2 bên( 2l/8N)  + Chân: Đứng, một chân đưa lên trước, khuỵu gối(3l/8N)  + Bật: Bật tiến lùi( 3l/8N)  **\* VĐCB:**  Cô cho trẻ đứng thành 2 hàng dọc quay mặt vào nhau  - Cô tập mẫu lần 1 không giải thích  - Cô tập lần 2 và giảng giải để trẻ hiểu: Ở TTCB cô nằm sấp dưới sàn tay phải để ngang ngực,khi có hiệu lệnh chuẩn bị cô kết hợp nhịp nhàng tay nọ chân kia trườn bằng bàn tay và cẳng chân, khi đến cổng cô trườn khéo léo chui qua cổng và không chạm vào cổng. Khi kết thúc vận động cô nhẹ nhàng đi về cuối hàng.  - Gọi 1 trẻ khá lên tập cùng cô cho cả lớp xem, cô chú ý sửa sai cho trẻ.  - Cho trẻ tập lần lượt .Khi trẻ vững cho trẻ tập thi đua  \* **TCVĐ: Mèo đuổi chuột**  - Cô giới thiệu tên trò chơi , cách chơi và cho trẻ chơi.  **c. Hồi tĩnh.**  Cho trẻ làm chim bay nhẹ nhàng  **3. Kết thúc:** Cô khen ngợi, động viên trẻ |
| **Lưu ý** | ...................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................... | | |
| **Chỉnh sửa năm**……... | ................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................. | | |

**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động học** | **Mục đích yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **Khám phá**  **Kĩ năng cần thiết khi bị lạc** | **\* Kiến thức:**  **-** Trẻ biết những việc nên làm và những việc không nên làm khi bị lạc bố mẹ.  - Trẻ biết xử lý tình huống khi bị lạc.  - Trẻ hiểu và sẽ cẩn thận hơn khi đi chơi cùng với người thân.  **\* Kỹ năng**  **-**  Rèn cho trẻ kỹ năng xử lý tình huống khi gặp khó khăn.  - Rèn cho trẻ kỹ năng giao tiếp với mọi người xung quanh.  - Trẻ tích cực hứng thú tham gia vào hoạt động  - Trẻ sẽ cẩn thận và chú ý hơn khi đi lại ở bên ngoài  **Thái độ:**  - | \* **Đồ dùng của cô:**  - Trang phục: Bác sĩ, cảnh sát giao thông,  - Thẻ nhân viên bán hàng.  - Giáo án điện tử  **\*Đồ dùng của trẻ:**  - Thẻ thông tin trẻ  **\* Địa điểm**  Trong lớp học trẻ ngồi hình chữ U | **1.Ổn định tổ chức:**  - Cô và trẻ cùng khởi động bài “Walking walking” nhé!  **2. Phương pháp, hình thức tổ chức:**  **a. HĐ 1: Tạo tình huống và đàm thoại**  ***\* Tình huống***  **-** Các con ơi cô có một tình huống rất cần đến sự giúp đỡ của chúng mình đấy! Chúng mình hãy cùng quan sát xem tình huống đó như thế nào nhé!  - Cô đưa ra tình huống trẻ bị lạc mẹ  ***\* Đàm thoại***  - Hỏi trẻ: Nếu là các con trong tình huống khi bị lạc thì các con sẽ xử lý như thế nào?  => Cô khái quát lại: Khi bị lạc nếu các con nhớ số điện thoại của bố mẹ thì chúng mình hãy nhờ người lớn gọi điện về cho bố mẹ chúng mình, còn khi mà chúng mình không nhớ số điện thoại của bố mẹ thì chúng mình tìm đến những người mặc đồng phục như: Bác bảo vệ, chú công an, hoặc cô bán hàng để mọi người giúp đỡ chúng mình. Tuyệt đối chúng mình không được đi theo người lạ và không nhận quà hay đồ ăn đến từ người lạ các con đã nhớ chưa nào?  - Những nơi đông người chúng mình không cẩn thận nếu bị lạc sẽ rất khó để tìm thấy người thân đấy! Vì vậy khi đi chơi, hay đi thăm, đi khám ở đâu đó cùng với người thân của chúng mình thì các con hãy luôn chú ý quan sát người thân đi bên cạnh mình, và chúng mình không được tự ý chạy đi lung tung khi chưa được sự đồng ý của người thân các con đã nhớ chưa?  **b. HĐ 2: Cách xử lý tình huống**  - Bây giờ lớp mình hãy cùng cô tìm hiểu về cách xử lý khi bị lạc ở một số nơi khi các con không nhớ số điện thoại của người thân và địa chỉ của gia đình nhé!  - Nếu các con bị lạc ở chợ gần nhà hoặc siêu thị thì các con sẽ xử lý như thế nào?  (Nếu ở chợ thì các con nên tìm đến các bác bán hàng ngoài chợ và nói tên của bố mẹ chúng mình để các bác giúp đỡ, còn ở siêu thị thì các con sẽ tìm gặp đến bác bảo vệ hoặc các cô bán hàng để mọi người đưa thông tin con bị lạc trên loa)  - Nếu các con bị lạc ở bệnh viện thì các con sẽ xử lý như thế nào?  (Tìm đến bác bảo vệ hoặc các bác sĩ, y tá có đồng phục blouse trắng để nhờ giúp đỡ)  - Nếu con bị lạc ở công viên thì các con sẽ xử lý như thế nào?  (Tìm đến chốt bảo vệ của công viên để nhờ sự giúp đỡ)  => Giáo dục trẻ: Các con ạ! Dù bị lạc ở đâu công viên hay bệnh viện, hay một trung tâm thương mại lớn thì việc đầu tiên các con phải làm đó là phải giữ bình tĩnh, để nhờ người giúp đỡ. Chúng mình không được đi theo người lạ, khi có người lạ tiếp cận hoặc lôi kéo thì chúng mình phải hét thật to để cầu cứu từ mọi người xung quanh. Và chúng mình hãy cùng nhau học thuộc số điện thoại của bố mẹ, địa chỉ của gia đình mình và nhớ những địa điểm nổi bật ở gần ngôi nhà của chúng mình các con nhớ chưa nào?  **c. Hoạt động 3: Trò chơi củng cố**  ***Trò chơi 1: Bé thông minh***  ***Trò chơi 2: Bé nhanh trí***  ***\* Cách chơi:*** Cô sẽ có 3 bạn: 1 bạn mặc quần áo bác sĩ ở bệnh viện, 1 bạn mặc quần áo cảnh sát giao thông đang làm nhiệm vụ ở ngoài đường, 1 bạn đeo thẻ tên làm nhân viên bán hàng, cô sẽ cùng các con vừa đi vừa hát 1 bài hát bất kì khi có hiệu lệnh “Trẻ bị lạc” thì các con hãy nhanh chân chạy về đúng người đáng tin cậy để nhờ sự giúp đỡ.  ***Ví dụ***: “Trẻ bị lạc ở bệnh viện” thì chúng mình sẽ chạy đến bạn bác sĩ.  \* ***Luật chơi***: Nếu bạn nào tìm nhầm sẽ bị nhảy lò cò 1 vòng quanh lớp.  - Cô tổ chức cho trẻ chơi (Cô hướng dẫn và bao quát trẻ)  **3. Kết thúc :**  **-** Cô nhận xét buổi học,động viên trẻ thích được đi học. |
| **Lưu ý** | ........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................  ...................................................................................................................................................................... | | |
| **Chỉnh sửa năm**……. | ........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................ | | |

**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động học** | **Mục đích yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **Thể dục:**  **Truyện: Ngôi nhà ngọt ngào( Đa số trẻ chư biết)** | ***\*Kiến thức:***  - Trẻ nhớ tên truyện, tên các nhân vật trong truyện  - Trẻ hiểu nội dung câu chuyện và nhớ trình tự diễn biến của câu truyện.  ***\*Kỹ năng:***  -  Trẻ trả lời được các câu hỏi của cô một cách rõ ràng, mạch lạc .  - Phát triển khả năng cảm thụ văn học cho trẻ  - Phát triển khả năng chú ý , ghi nhớ có chủ đích cho trẻ.  ***\*Thái độ :***  Trẻ hứng thú và tích cực hoạt động. | **\* Đồ dùng cô:**  - Tranh thể hiện nội dung câu truyện.  - PP thể hiện nội dung câu truyện.  **\* Địa điểm:**  - Trong lớp học.  - Trẻ ngồi trên ghế. | **1.Ổn định tổ chức:**  - Cho trẻ hát ,vận động bài ”Nhà của tôi”,trò chuyện với trẻ về nội dung bài hát và dẫn dắt trẻ vào bài.  **2. Phương pháp, hình thức tổ chức:**  **a. HĐ1:**  \* Lần 1: Cô Kể chuyện diễn cảm  - Cô giới thiệu tên truyện, tên tác giả  - Hỏi trẻ tên truyện và tên các nhân vật trong truyện  \* Lần 2: Cô kể chuyện kết hợp tranh minh họa  **b.HĐ 2:**  \* Đàm thoại – Trích dẫn:  Cô kể lần 2, trích dẫn và đàm thoại:  - Các con thấy câu truyện như thế nào?  - Vì sao tác giả lại đặt tên truyện là ” Ngôi nhà ngọt ngào”?  - Bạn Hoa và Cường chỉ thích ăn gì?              ” Bé Hoa và Cường...... bánh kẹo”  - Khi mùa hè đến hai bạn chỉ thích ăn gì?  - Hai bạn rủ nhau vào công viên điều gì đã xảy ra với 2 bạn?            ” Mùa hè.......biết chán”  - Hai bạn đã làm gì khi nhìn thãy ngôi nhà ngọt ngào?  - Cường chạy lên đâu?  - Hoa đã chạy lên đâu?             ” Hôm đó..... ngon lành”  - Một lát sau điều gì đã xảy ra với các bạn?  - Càng ăn các bạn lại thấy như thế nào? Điều gì đã xảy ra khi các bạn không thể ăn được nữa?                   ” Chỉ một..........khóc nức nở”  => GD trẻ: Qua câu truyện này nhắc các con ăn uống điều độ, không được ăn quá nhiều đồ ngọt giống bạn Hoa và bạn Cường nếu ăn như các bạn sẽ bị đau bụng , sâu răng, nguy hiểm hơn dẫn đến ngộ độc thức ăn rất ảnh hưởng đến sức khỏe.  **c.HĐ 3**: Cô cho trẻ xem PP  **3. Kết thúc:** Cô khen ngợi, động viên trẻ |
| **Lưu ý** | ...................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................... | | |
| **Chỉnh sửa năm**……... | ................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................. | | |

**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động học** | **Mục đích yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **LQVT:**  **Dạy trẻ gộp 2 nhóm trong phạm vi 3 và đếm** | ***\*Kiến thức:***  - Trẻ biết tách gộp 2 nhóm có số lượng 3.  - Biết gắn số tương ứng  ***\*Kỹ năng :***  - Trẻ có kỹ năng tách gộp  - Phát triển khả năng ghi nhớ có chủ đích và tư duy cho trẻ  ***\*Thái độ***  **-** Trẻ tích cực hoạt động | **\* Đồ dùng của cô:**  - Đồ dùng của cô: 3 áo và thẻ số từ 1-3. Bảng dính  **\* Đồ dùng của trẻ :**  - Mỗi trẻ 3 áo  - Thẻ số 1-3  - Một số đồ vật có số lượng 3 để xung quanh lớp:  **\* Địa điểm:**  - Trẻ ngồi dưới sàn theo hình chữ U | **1. Ổn định tổ chức**  Cho trẻ đọc thơ: “Cái bát xinh”. Trò chuyện với trẻ về nội dung bài hát và dẫn dắt trẻ vào bài  **2. Phương pháp, hình thức tổ chức:**  **a*.* HĐ 1: Ôn luyện đém số lượng 3**  Cho trẻ xem mô hình xưởng may:  - Có bao nhiêu cô công nhân ( Trẻ đếm 1-2-3)  Có bao nhiêu ống chỉ ( Trẻ đếm 1-2-3)  Cho trẻ tìm nhóm đồ vật có số lượng 3 cô để trong lớp.  **b. HĐ 2: Dạy tách gộp 2 nhóm đối tượng**  - Cô đưa ra 3 cái bát ( cho trẻ đếm và gắn thẻ số tương ứng)  - Từ 3 cái bát cô tách thành 2 phần ( 1 phần có 1, 1 phần có 2. Cho trẻ đếm và đặt thẻ số)  - Gộp 2 phần lại với nhau ta được tất cả mấy cái bát? ( trẻ đếm và đặt thẻ số ).  - Cô vừa tách nhóm có 3 bát thành 2 phần theo cách tách 1 và 2.  - Ai có cách tách khác cách của cô?  + Trẻ thực hiện  - Trẻ lấy rổ đồ dùng.  - Các con xếp tất cả số áo có trong rổ ra. ( đếm và đặt thẻ số )  - Cho trẻ tách số áo theo yêu cầu của cô.  - Con tách 1 phần có 1, phần còn lại có mấy?  - Nếu gộp lại thành 1 nhóm ta được mấy áo?  - Tách 1 nhóm có 3 đối tượng thành 2 phần có 1 cách tách.( 1 phần có 1, một phần có 2)  Cho trẻ tách gộp theo ý thích.  - Có mấy cách tách nhóm 3 cái áo thành 2 phần?  - Có mấy cách gộp 2 phần thành nhóm có 3 áo  **c. c. HĐ 3:** **Luyện tập củng cố :**  \***TC 1: Tìm đôi kết bạn**  - Trẻ vùa đi vừa hát, khi có hiệu lệnh ”kết bạn” trẻ sẽ hỏi kết mấy, kết mấy. Sau đó trẻ tìm và kết bạn theo đúng số lượng cô yêu cầu  - Cô cho trẻ chơi 2-3 lượt.  **3. Kết thúc:** Nhận xét , động viên khen ngợi trẻ |
| **Lưu ý** | ........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................  ................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................ | | |
| **Chỉnh sửa năm** | ........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................ | | |

**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động học** | **Mục đích yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **TẠO HÌNH**  **Vẽ chiếc trống**  **( Đề tài)** | **\**Kiến thức:***  - Trẻ biết tên gọi và ý nghĩa của cái trống  - Kể được các bộ phận của cái trống  - Trẻ hiểu được công dụng của cái trống dùng để làm nhạc cụ hoặc tín hiệu.  **\**Kỹ năng*:**  - Trẻ có kỹ năng cầm bút đúng cách, ngồi ngay ngắn  - Trẻ biết cách sử dụng các nét vẽ cơ bản: cong, xiên, thẳng…  - Biết phối hợp màu để tạo nên một bức tranh đẹp  **\**Thái độ* :**  - Trẻ yêu quý trường lớp mình  - Trẻ biết trân trọng sản phẩm của mình và của bạn | **\* Đồ dùng của cô:**  -Tranh mẫu của cô: 1 tranh trống cầm tay, 1 tranh trống có đế  **\* Đồ dùng của trẻ:**  - Vở vẽ  - Bút màu sáp, màu nước...  **\* Địa điểm:**  - Trẻ ngồi bàn | **1.Ổn định tổ chức:**  Cô và trẻ hát và vận động bài ” chiếc đèn ông sao”, dẫn dắt trẻ vào bài  **2. Phương pháp, hình thức tổ chức:**  **a.HĐ 1: Quan sát và đàm thoại:**  Cô cho trẻ quan sát 2 bức tranh cô đã chuẩn bị , cho trẻ nhận xét về 2 bức tranh đó.( cách vẽ ,tô màu, cách phối hợp màu sắc)  **b.HĐ 2: Hỏi ý tưởng của trẻ**  - Chiếc trống có dạng hình gì?  - Vậy tay cầm của chiếc trống con vẽ nét gì?( cho trẻ trả lời theo suy nghĩ của trẻ, sau đó cô định hướng cho trẻ)  - Con sẽ tô như thế nào?  - Khi ngồi vẽ các con phải chú ý điều gì?  - Cầm bút vẽ bên tay nào cho đúng?  \* Cho trẻ thực hiện:  Khi trẻ thực hiện cô bao quát động viên những trẻ nhanh nhẹn vẽ thêm các chi tiết sáng tạo và hướng dẫn thêm những trẻ còn yếu.  **c.HĐ 3:Nhận xét sản phẩm**  Cô cho trưng bày sản phẩm của trẻ, cho trẻ tự nhận xét bài của mình và bài của bạn. Cô nhận xét chung cả lớp, động viên khuyến khích trẻ.  **3. Kết thúc:**  Cho trẻ vận động nhẹ nhàng các cơ ngón tay và bàn tay |
| **Lưu ý** | ...............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................  ............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................... | | |
| **Chỉnh sửa năm**……... | ................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................  ................................................................................................................................................................ | | |

**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động học** | **Mục đích yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **Hoạt động khám phá trải nghiệm: “ Hoa nở trong nước”** | ***\*Kiến thức***  - Trẻ biết được vì sao hoa có thể nở được trong nước.  - Trẻ biết các bước làm thí nghiệm “ Hoa nở trong nước”  ***\*Kỹ năng:***  **-** Phát triển kỹ năng quan sát và chú ý.  - Củng cố kỹ năng vẽ, cắt, gấp hoa bằng giấy cho trẻ.  - Trẻ nói đủ câu, rõ ràng  ***\*Thái độ***  - Trẻ hứng thú và tích cực tham gia hoạt động | **\*Đồ dùng của cô**  - Video thí nghiệm “ Hoa nở trong nước”  - Nhạc bài hát “ Màu hoa”  - Khay đựng nước, nước, giấy, kéo, bút sáp, rổ con.  \* Đồ dung của trẻ.  - Mỗi trẻ 1 giấy, 1 kéo, bút sáp. rổ con.  - Khay đựng nước  \***Địa điểm**  - Trang phục gọn gang  - Trẻ ngồi sân cỏ | **1. Ổn định tổ chức**  - Cô cho trẻ hát bài “ Màu hoa”.  - Trò chuyện, dẫn dắt trẻ vào bài.  **2. Phương pháp, hình thức tổ chức**  **a: HĐ 1: Cô cho trẻ xem video thí nghiệm “ Hoa nở trong nước”.**  **-** Các con nhìn thấy những gì trong đoạn video?  - Để làm thí nghiệm cần có những nguyên vật liệu gì?  - Để có những bông hoa nở trong nước cần phải làm những gì?  **b. HĐ 2: Cô làm thí nghiệm cho trẻ quan sát và tổ chức cho trẻ làm thí nghiệm**  **-** Cô làm kết hợp giải thích các bước cho trẻ.  **-** Cô chia trẻ về các nhóm và cho trẻ làm trải nghiệm**.**  - Trong quá trình trẻ thực hiện cô bao quát, hướng dẫn trẻ khuyến khích trẻ làm  - Sau khi trẻ làm xong, tập trung trẻ lại, cho trẻ quan sát  + Sau khi thả bông hoa vào nước điều gì sẽ xảy ra?  + Vì sao khi thả bông hoa vòa nước, hoa lại nở ra được?  \* Cô khái quát lại: Giấy được làm từ gỗ nên rất dễ hút nước. Khi thả những bông hoa được làm từ giấy vào trong nước thì giấy ngấm nước và làm cho những cánh hoa giấy nở ra.  **-** Cô cho trẻ thả những bông hoa đã làm được vào khay đựng nước  **3. Kết thúc:**  Cô nhận xét tuyên dương động viên trẻ và cất dọn đồ dùng. |
| **Lưu ý** | ……………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………… | | |
| **Chỉnh sửa**  **năm…..** | ……………………………………………………………………………………………………… | | |

**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động học** | **Mục đích yêu cầu** | | **Chuẩn bị** | | **Cách tiến hành** | |
| **Thể dục**  **VĐCB : Ném xa bằng 1**  **TCVĐ: Bật như ếch** | | ***\*Kiến thức:***  - Trẻ biết ném xa bằng một tay đúng kĩ thuật .  - Biết dùng lực của cánh tay đẩy vật đi xa  ***\*Kỹ năng:***  **-** Rèn sự khéo léo , nhanh nhẹn cho trẻ  ***\*Thái độ:***  - Trẻ hứng thú và tích cực vào hoạt động . | | **\* Đồ dùng của cô :**  - Sắc xô  - Băng nhạc sử dụng trong tiết học.  - 6- 8 túi cát , rổ  **\* Đồ dùng của trẻ :**  - Trang phục gọn gàng .  **\*Địa điểm :**  -Sân tập sạch sẽ , an toàn với trẻ . | | **1.Ổn định tổ chức:**  - Cô và trẻ hát bài “ Cháu yêu cô chú công nhân”. Dẫn dắt trẻ vào bài  2**. Phương pháp, hình thức tổ chức:**  **a. Hoạt động 1: Khởi động:**  Cho trẻ làm đoàn tàu đi theo đội hình vòng tròn, kết hợp các kiểu đi rồi về hàng tập.  **b. Hoạt động 2: Trọng động:**  **\* BTPTC**  - Tay: Hai tay lên cao ra trước ( 3lx8n).  - Bụng: hai tay lên cao nghiêng mình sang 2 bên ( 2l x 8n )  - Chân: Ngồi khuỵu gối ( 3lx8n)  - Bật: bật cao tại chỗ (2lx8n)  **\* VĐCB :** “Ném xa bằng 1 tay chạy nhanh 10 m”.  - Cô cho trẻ đứng thành 2 hàng dọc quay mặt vào nhau.  - Cô giới thiệu tên vận động  -Lần 1 : cô làm mẫu không giải thích.  - Lần 2: Cô làm mẫu và giải thích  Từ đầu hàng cô đi đến vạch xuất phát, chân cô không dẫm vạch. Ở TTCB: cô cầm bao cát đưa cao ngang đầu , khi có hiệu lệnh “ném” cô ném mạnh về phía trước . Sau đó cô đi về cuối hàng.(Gọi 1,2 trẻ khá lên làm cùng cô).  - Lần 1: Cho lần lượt 2 trẻ lên vận động  - Lần 2: Thi đua giữa các đội  - Củng cố : Cô hỏi trẻ tên vận động. Cho cả lớp nhắc lại bài vận động  \* **TCVĐ: Bật như ếch**  **-** Cô giới thiệu tên trò chơi, hỏi trẻ cách chơi, luật chơi.  **c. Hoạt động 3: Hồi tĩnh :**- Cô cho trẻ đi nhẹ nhàng một vòng quanh lớp.  **3. Kết thúc:** Cô khen ngợi động viên trẻ. |
| **Lưu ý** | | .........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................  ......................................................................................................................................................................  ................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................... | | | | |
| **Chỉnh sửa năm**……... | | ..........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................  .......................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................... | | | | |

**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động học** | **Mục đích yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **Khám phá**  **Ngày hội Halloween** | **\* Kiến thức:**  **-** Trẻ biết nguồn gốc và ý nghĩa của ngày lễ Halloween.  - Trẻ biết các hoạt động thường diễn ra trong ngày lễ Halloween.  **\* Kỹ năng**  **-** Trẻ trả lời đủ câu, rõ ý.  - Nhanh nhẹn mạnh dạn trong các hoạt động theo yêu cầu của cô.  **Thái độ:**  - Trẻ hào hứng tham gia các hoạt động | \* **Đồ dùng của cô:**  -Video về ngày lễ Halloween  **\*Đồ dùng của trẻ:**  - Trang phục, đồ chơi về chủ đề Halloween  **\* Địa điểm**  Trong lớp học trẻ ngồi hình chữ U | **1.Ổn định tổ chức:**  - Cô kể cho trẻ nghe về: Truyền thuyết lễ hội Halloween.  - Đàm thoại với trẻ về nội dung câu chuyện.  **2. Phương pháp, hình thức tổ chức:**  **a. HĐ 1: Trò chuyện đàm thoại về lê hội Halloween**  - Cô cho trẻ xem video ngày lễ Halloween.  + Ngày lễ Halloween diễn ra vào thời gian nào?  + Mọi người thường chuẩn bị gì cho lễ hội?  + Mọi người mặc trang phục gì vào ngày này?  + Loại quả đặc trưng gì có trong ngày lễ?  \* Cô cung cấp kiến thức cho trẻ: ngày lễ Halloween có nguồn gốc ở nước ngoài, các bạn nhỏ sẽ hóa trang và đi xin bánh kẹo.Khi đến các bạn nhỏ sẽ hỏi:” Chọc ghẹo hay cho kẹo”, nếu không muốn bị chọc ghẹo thì sẽ phải cho kẹo các bạn nhỏ.  **b. HĐ 2: Chơi TC: “ Bé biến hình”**  - Cho trẻ xem hình ảnh các bạn nhỏ sẽ hóa trang vào ngày lễ Halloween.  - Từ những bộ trang phục, đồ chơi mà trẻ đã chuẩn bị trước kết hợp với phụ kiện sinh động.  - Cô chia thành các nhóm và cho trẻ lần lượt lên biểu diễn.  **3. Kết thúc :**  **-** Cô nhận xét buổi học,động viên trẻ thích được đi học. |
| **Lưu ý** | ........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................  .................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................. | | |
| **Chỉnh sửa năm**……. | ........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................ | | |

**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động học** | **Mục đích yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **Trò chuyện sáng:**  **Thông điệp : ‘Cùng làm đồ chơi Halloween vói cac ban B4 nhé ”** | ***\*Kiến thức:***  - Trẻ biết một số cách chào để thể hiện cảm xúc của mình với bạn.  - Trẻ biết yêu quý và thể hiện tình cảm với bạn bè và mọi ngươi xung quanh.  - Trẻ biết chia sẻ và đoàn kết với bạn bè.  ***\*Kỹ năng:***  - Phát triển khả năng tư duy, ghi nhớ có chủ đích.  - Phát triển kỹ năng giao tiếp giúp trẻ mạnh dạn tự tin.  - Phát triển ngôn ngữ mạch lạc, mở rộng vốn từ cho trẻ.  ***\*Thái độ :***  - Tr ẻ có thái độ vui vẻ thoái mái trong mọi hoạt động. | **\*Đồ dùng của cô:**  Nhạc bài hát: nhạc Mon  - Thẻ tên  - Bảng thông điệp sáng. | **1.Ổn định tổ chức:**  - Cô bật nhạc nhẹ nhàng, cho trẻ đi vào đội hình vòng tròn, kết thúc bản nhạc cô cho trẻ ngồi xuống và trò chuyện  **2. Phương pháp, hình thức tổ chức:**  **a. Phần 1: Chào hỏi**  - Cô hỏi trẻ ý tưởng về cách chào để thể hiện tình cảm với bạn.  - Cô cho trẻ lần lượt chào nhau cho đến hết.  **b: Phần 2: Chia sẻ.**  **- S**ắp đến ngày 31/10 là ngày lễ Halooween đấy các con  **-** Vào ngày đó các con có dự định làm gì ?  **- V**ậy chủ đề chia sẻ ngày hôm nay đó là: “ Con muốn làm đồ chơì gì về Halooween”.  **-** Cô cho trẻ chia sẻ bằng cách rút thẻ tên.  **-** Giáo dục: Cô mong rằng với những chia sẻ vừa rồi, các con sẽ đón một ngày lễ Halooween thật vui vẻ và cũng không nên lạm dụng các phong cách hóa trang đề hù dọa mọi người nhé.  **c. Phần 3: Hoạt động nhóm.**  **-** Cô cho trẻ đứng lên và vận động theo nhạc bài: “ Halloween Family”  **d. Phần 4: Thông điệp sáng.**  **-** Cô lấy bảng thông điệp sáng và đọc cho cả lớp cùng nghe và cho cả lớp cùng nhắc lại.  - Chuyển sang hoạt động giao lưu |
| **Lưu ý** | ................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................... | | |
| **Chỉnh sửa năm**……... | ............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................. | | |

**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động học** | **Mục đích yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **LQVT:**  **Dạy trẻ nhận biết hình vuông, hình chữ nhật.** | **\**Kỹ năng*** :  - Trẻ nhận biết hình vuông , hình chữ nhật  **\**Kỹ năng*** *:*  - Phát triển khả năng ghi nhớ có chủ đích và tư duy cho trẻ .  - Trẻ có kĩ năng chơi thành thạo các trò chơi và thực hiện đúng theo yêu cầu của cô **.**  **\**Thái độ***  - Trẻ có ý thức giữ gìn đồ dùng học tập.  - Trẻ tích cực tham gia vào hoạt động | **\* Đồ dùng của Cô:**  - Đĩa nhạc phục vụ tiết học.  - Tranh ôtô được ghép bằng hình vuông và hình chữ nhật.  **\* Đồ dùng của trẻ:**  -mỗi trẻ một hình vuông ,1 hình chữ nhật **,** 10 que tinh.  **\* Địa điểm :**  - trẻ ngồi đội hình chữ U | **1.Ổn định tổ chức:**  Cô và trẻ hát bài “Hoa kết trái ”. Dẫn dắt trẻ vào bài.  **2. Phương pháp, hình thức tổ chức:**  **a. Hoạt động 1: Ôn luyện**  - Cho Trẻ quan sát một số đồ dùng đồ chơi quanh lớp có dạng hình vuông , hình chữ nhật.  **b.Hoạt động 2: Bài mới**  \* Cho trẻ chơi trò chơi  - Cho trẻ lấy đồ dùng và về chỗ ngồi  - Cho trẻ lấy que tính ra và hỏi trẻ  - Con có thể làm gì với những que tính này?  - Cho trẻ sắp xếp hình vuông  - Các con có nhận xét gì về hình vừa xếp?  - Con đã xếp hình vuông bằng mấy que tính?  - Các que tính này có chiều dài như thế nào?  \* Tương tự cho trẻ xếp hình chữ nhật.  Cô khái quát : Hình vuông có 4 cạnh và 4 góc bằng nhau,hình chữ nhật có 2 cạnh dài , dài bằng nhau và 2 cạnh ngắn dài bằng nhau.  **c. Hoạt động 3: Củng cố**  \* TC1**:** Ai nhanh nhất  - Cô nói tên hình- Trẻ nói đặc điểm  - Cô nói đặc điểm – Trẻ nói tên hình  \*TC2: Tìm nhà  Cô giới thiệu cách chơi và luật chơi.Cho trẻ chơi.  Mỗi trẻ cầm 1 lôtô, trẻ vừa đi vừa hát. Khi có hiệu lệnh tìm nhà trẻ chạy về đúng nhà có hình giống lô tô trẻ cầm trên tay.  **3. Kết thúc:** Nhận xét và khen ngợi trẻ |
| **Lưu ý** | ........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................  .............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................. | | |
| **Chỉnh sửa năm**……... | ........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................  ....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................... | | |

**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động học** | **Mục đích yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **TẠO HÌNH**  **Vảy màu theo ý thích.** | ***\* Kiến thức:***  - Trẻ biết cách vảy màu qua các nguyên vật liệu để tạo thành bức tranh.  **\* *Kỹ năng:***  - Trẻ có kỹ năng vảy màu theo ý tưởng của trẻ.  - Biết phối kết hợp màu sắc để có một sản phẩm đẹp, hài hòa  ***\* Thái độ :***  - Trẻ biết trân trọng sản phẩm của mình và của bạn | **\* Đồ dùng của cô:**  - Bảng  - Tranh mẫu của cô  - Giá treo tranh  - Giấy A3.  - Màu nước  **\* Đồ dùng của trẻ:**  - Vở thủ công  **-** Màu nước, ống hút, chai nhựa, que thổi....  **\* Địa điểm:**  - Trẻ ngồi bàn trong lớp học | **1.Ổn định tổ chức:**  Cho trẻ hát ”Những sắc màu của bé”. Trò chuyện dẫn dắt trẻ vào bài  **2. Phương pháp, hình thức tổ chức:**  **a.HĐ 1: Quan sát và đàm thoại**  Cô cho trẻ quan sát 3 tranh mẫu và đàm thoại với trẻ  - Cô có bức tranh gì đây?  - Bức tranh nói về nội dung gì?  - Cô dùng kỹ năng gì để tạo nên bức tranh?  - Để tạo nên bức tranh cô đã dùng nguyên vật liệu gì?  **b.HĐ 2 : Hỏi ý tưởng của trẻ**  - Con thích vẽ bức tranh gì?  - Con sẽ vảy màu gì?  - Con sử dụng nguyên liệu gì để tạo nên bức tranh?  - Để bức tranh đẹp hơn con sẽ kết hợp những màu sắc như thế nào?  *\* Cho trẻ thực hiện:*  Khi trẻ thực hiện cô bao quát trẻ.  Nhắc trẻ cách cầm đồ dùng và ngồi đúng tư thế. Động viên những trẻ nhanh nhẹn vẽ thêm các chi tiết sáng tạo và hướng dẫn thêm những trẻ còn yếu về kỹ năng.  **c.HĐ 3: Nhận xét sản phẩm**  - Cô cho trưng bày sản phẩm của trẻ, cho trẻ tự nhận xét sản phẩm của mình và sản phẩm của bạn.  -Cô nhận xét chung cả lớp, động viên khuyến khích trẻ.  **3. Kết thúc:**  Cô nhận xét giờ học và cho trẻ thu dọn đồ dùng. |
| **Lưu ý** | .................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................... | | |
| **Chỉnh sửa năm**……... | .................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................  ......................................................................................................................................................................... | | |

**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động học** | **Mục đích yêu cầu** | | **Chuẩn bị** | | **Cách tiến hành** | |
| **-Ôn tập:**  **Kỹ năng: Thoát hiểm khi gặp hỏa hoạn** | | **\* Kiến thức**  -Trẻ biết cách nhận diện đám cháy, nguyên nhân.  -Trẻ biết số điện thoại báo cháy - 114.  -Trẻ nhận biết chỉ dẫn lối thoát hiểm.  **\* Kỹ năng**  -Trẻ biết một số kỹ năng thoát hiểm: Kêu cứ thông báo cho mọi người biết. Lấy khăn ẩm hoặc áo, mũ vải bịt mũi miệng, đi khom lung hoặc bò thấp người tránh khói độc để di chuyển nhanh ra lối thoát hiểm.  -Rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ có chủ định.  **3. Thái độ**  -Trẻ có ý thức trong việc phòng cháy,không nghịch điện.  - Trẻ có tâm thế bình tĩnh, xử lý đúng tình huống hỏa hoạn xảy ra. | | **\* Đồ dùng của cô**  - Bản tin về các vụ hỏa hoạn.  - Clip các kỹ năng thoát hiểm: Lăn người dập lửa; Sử dụng cầu thang bộ khi gặp hỏa hoạn.  - Còi báo cháy.  -Máy phun khói.  -Máy chiếu, máy vi tính, loa.  **\* Đồ dùng của trẻ**  - Khăn ẩm, áo, mũ, khẩu trang.  -Chuông chơi trò chơi 4 bộ.  -Hộp quà để tặng trẻ. | | **1.Ổn định tổ chức:**  -Cô phụ đóng vai chú lính cứu hoả: Anh xin chào tất cả các em!  Các em có biết anh là ai không?  => Anh chính là lính cứu hỏa. Hôm nay anh đến đây để dạy các em kỹ năng thoát hiểm khi gặp hỏa hoạn nhé.  **2. Phương pháp và hình thức tổ chức:**  **a.HĐ 1: Trò chuyện với trẻ về các vụ cháy và nguyên nhân xảy ra hỏa hoạn**  - Các em vừa xem bản tin nói về điều gì?  - Các vụ hỏa hoạn đó xảy ra ở đâu?  - Cho trẻ chia thành nhóm nhỏ thảo luận về các nguyên nhân gây ra hỏa hoạn.  Giải thích từ “Hỏa hoạn”: Là như vụ cháy lớn, gây thiệt hại nghiêm trọng về người và tài sản.  Cô chốt lại: Nguyên nhân: là do chập điện, quên tắt bếp ga, bếp củi không dập lửa, hút thuốc lá, đốt vàng mã ko đúng nơi quy định, sử dụng điện thoại khi đang sạc, sử dụng bật lửa…  Hậu quả: Gây tổn thất rất nhiều về tài sản, tiền bạc và tính mạng con người.  \*Giáo dục: Các con ạ hỏa hoạn vô cùng nguy hiểm, để không xảy ra hỏa hoạn  các em tuyệt đối không được nghịch điện, không chọc vào ổ điện, không vừa sạc vừa xem điện thoại, không nghich diêm, bật lửa hay các chất gây cháy nổi khác.  **b. HĐ 2:** **cho trẻ xem video kỹ năng thoát hiểm khi gặp hỏa hoạn**  **\*Có các kĩ năng:**  - Kêu cứu  - Lấy khăn ẩm hoặc áo, mũ vải bịt mũi miệng, đi khom lung hoặc bò thấp người tránh khói độc.  **-** Di chuyển cầu thang bộ  **\* Củng cố**  Anh lính cứu hỏa đã dạy các em những kỹ năng thoát hiểm nào khi gặp hỏa hoạn?  Cô chốt lại: Nếu chẳng may gặp hỏa họan, các em hãy kêu cứu để báo cho mọi người biết; Dùng khăn ẩm, hoặc đồ dùng bằng vải che mũi miệng tránh khói, đi khom lung hoặc bò thấp người để di chuyển nhanh ra lối thoát hiểm; Lăn người dập lửa khi bị lửa bén vào người; Sử dụng cầu thang bộ khi di chuyển và đi theo biển chỉ dẫn lối thoát hiểm.  **c. HĐ 4: Luyện tập**  **\* Trò chơi: Ai nhanh trí**  - Giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi.  - Chia lớp làm 4 đôi chơi.  - Cách chơi: Trò chơi “Bé nhanh trí” có 4 câu hỏi. Nhiệm vụ của các đội đó là: Sau khi nghe anh đọc xong câu hỏi, các đội có thời gian suy nghĩ là 3 giây. Khi thời gian kết thúc, bạn đội trưởng nhanh chóng nhấn chuông để giành quyền trả lời  - Luật chơi: Đội nào trả lời đúng câu hỏi sẽ nhận được một phần quà.  - Trẻ chơi trò chơi, cô nhận xét, động viên trẻ.  **3: Kết thúc:**  Trẻ gửi thông điệp của mình đến mọi người “ Nói không với lửa, không gần các thiết bị điện, không tàng trữ chất cháy nổ, không để xảy ra cháy nổ là hạnh phúc của mọi người. |
| **Lưu ý** | | ............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................  ....................................................................................................................................................................  ....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................... | | | | |
| **Chỉnh sửa năm**……... | | ..........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................  .......................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................... | | | | |